

**ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN  
ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HỒ CHÍ MINH**

**HỆ THỐNG QUẢN LÝ KHÁCH SẠN**



**BÁO CÁO ĐỒ ÁN MÔN HỌC  
Phân Tích Thiết Kế Hệ Thống Thông Tin**

Lớp: 20HTTT02

**Nhóm 7**

**GVHD**

**Ts Nguyễn Trần Minh Thư**

**Ts. Lê Nguyễn Hoài Nam**

**Ths.Tiết Gia Hồng**

Thành Phố Hồ Chí Minh – 11/5/2023

# HỆ THỐNG QUẢN LÝ KHÁCH SẠN

## THÔNG TIN NHÓM

Mã Nhóm	MSSV	Họ và Tên	Phân Chia Công Việc
20HTTT02 Nhóm 7	20127229	<b>Dư Phát Lộc</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thiết kế Activity Diagram "Bán sản phẩm và dịch vụ" và "Tour Du lịch tại chỗ"</li><li>- Thiết kế prototype giao diện hệ thống</li><li>- Thiết kế Mô hình 3 Lớp, Mô hình chuỗi</li></ul>
	20127382	<b>Bùi Văn Thế Tường</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thiết kế Activity Diagram "Checkin cho khách hàng", "Lập phiếu đăng ký nhận phòng" và "Checkout"</li><li>- Thiết kế prototype giao diện hệ thống</li><li>- Thiết kế Mô hình 3 Lớp, Mô hình chuỗi</li></ul>
	20127609	<b>Trần Đại Quốc</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thiết kế Business UseCase Model</li><li>- Thiết kế Activity Diagram "Dẫn khách lên nhận phòng"</li><li>- Thiết kế Class Diagram</li><li>- Thiết Kế CSDL</li><li>- Thiết Kế System UseCase và Đặc Tả cho từng UseCase</li><li>- Code Database, Giao Diện</li></ul>
	20127628	<b>Huỳnh Minh Thành</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thiết Kế Business UseCase Model</li><li>- Thiết kế Activity Diagram "Đặt Phòng Trực Tiếp", "Đặt Phòng thông qua đại lý trung gian" và "Tiếp nhận thông tin đặt phòng"</li><li>- Thiết Kế Mô hình 3 Lớp, Mô hình chuỗi</li></ul>

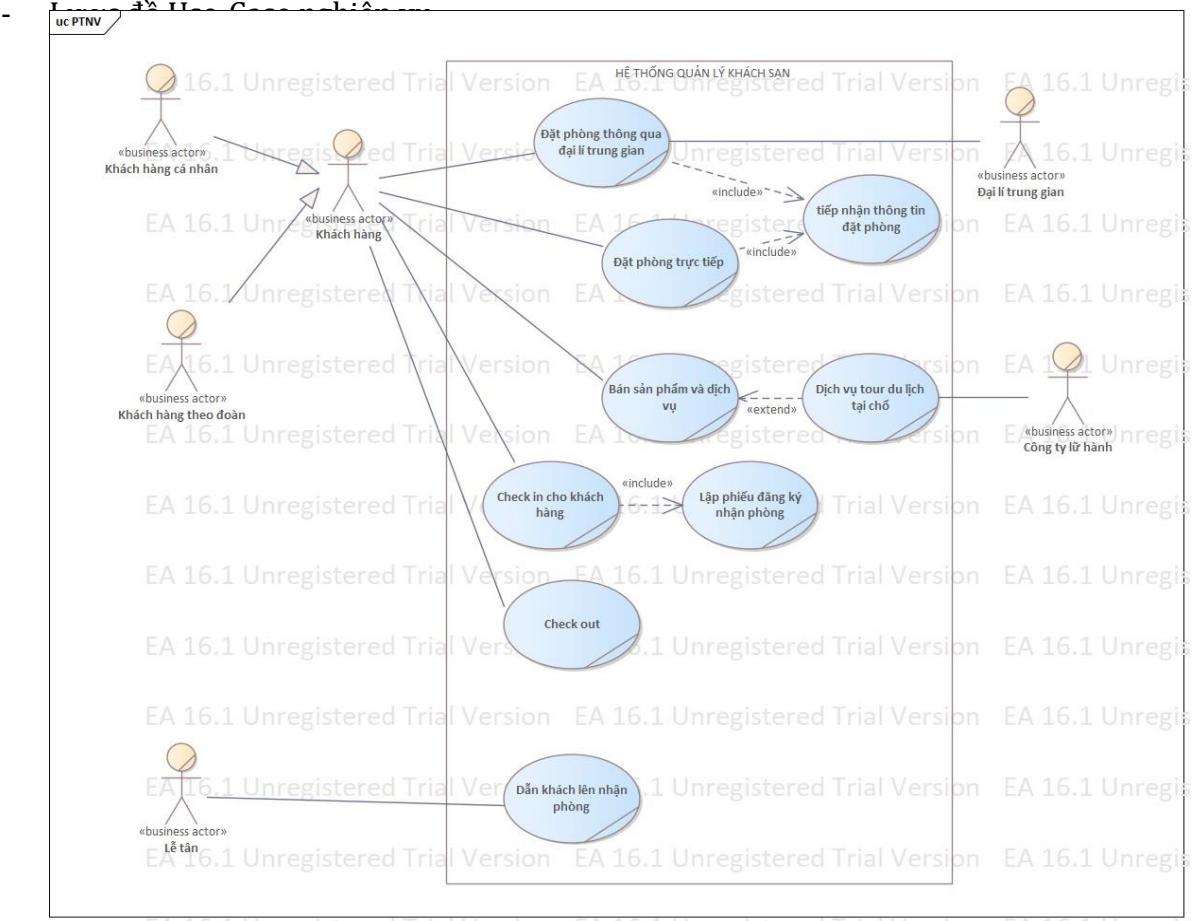
## Mục Lục

THÔNG TIN NHÓM .....	2
1.1    Mô hình Use-Case nghiệp vụ .....	3

1.2	Mô hình hóa nghiệp vụ .....	11
1.2.1	Xác định thừa tác viên (business worker) và thực thể nghiệp vụ(business entity) .....	11
1.2.2	Mô hình hóa thành phần động (Activity Diagram).....	12
1.3	<b>Object Class</b> .....	21
1.4	Mô hình System Usecase.....	22
1.4.1	Thêm Dịch Vụ Tour .....	23
1.4.2	Xác Nhận Phiếu Dịch Vụ .....	23
1.4.3	Tra Cứu Phiếu Dịch Vụ.....	23
1.4.4	Cập Nhật Trạng Thái Nhận Phòng.....	24
1.4.5	Tiếp Nhận Phiếu Nhận Phòng.....	24
1.4.6	Xác Nhận Vận Chuyển Hành Lý .....	24
1.4.7	Tra Cứu Phiếu Nhận Phòng.....	25
1.4.8	Tra Cứu Vệ Sinh Phòng.....	25
1.4.9	Tra Cứu Phòng.....	25
1.4.10	Cập Nhật Tình Trạng Vệ Sinh Phòng.....	25
1.4.11	Lập Phiếu Đặt Phòng.....	26
1.4.12	Lập Phiếu Nhận Phòng.....	26
1.4.13	Lập Hóa Đơn.....	26
1.4.14	Lập Phiếu Dịch Vụ.....	27
1.4.15	Tra Cứu Dịch Vụ.....	27
1.4.16	Xác Nhận Thanh Toán .....	27
1.4.17	Tra Cứu Hóa Đơn.....	28
1.4.18	Thanh Toán.....	28
1.4.19	Đăng Nhập.....	28
1.4.20	Đăng Ký .....	29
2	<b>THIẾT KẾ HỆ THỐNG</b> .....	29
2.1	Thiết kế CSDL .....	29
2.2	Prototype cho giao diện hệ thống.....	30
2.3	Sơ đồ lớp ở mức thiết kế.....	45
2.4	Thiết kế hoạt động của các chức năng.....	55
2.5	Cài đặt hệ thống.....	62
	(Demo).....	62

# 1 MÔ HÌNH NGHIỆP VỤ

## 1.1 Mô hình Use-Case nghiệp vụ



- Đặc tả các Use case TÙNG nghiệp vụ bằng văn bản và bằng sơ đồ hoạt động.

Tên Use Case

Đặt phòng thông qua đại lí trung gian

<b>Mô tả</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Use case này mô tả quá trình đặt phòng thông qua đại lí trung gian.</li> </ul>
<b>Dòng cơ bản</b>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Khách hàng truy cập ứng dụng của bên thứ 3.</li> <li>2. Hệ thống nhận thông tin của khách hàng về thông tin của khách sạn.</li> <li>3. Hệ thống hiển thị thông tin khách sạn phù hợp</li> <li>4. Hệ thống xác nhận thông tin đặt phòng từ khách hàng bao gồm ngày nhận phòng, ngày trả phòng, loại phòng giá cả và các yêu cầu đặc biệt từ khách hàng.</li> <li>5. Hệ thống xác nhận thông tin của khách hàng.</li> <li>6. Hệ thống thực hiện thanh toán thông qua ứng dụng.</li> <li>7. Hệ thống xác nhận đặt phòng và thông tin chi tiết của khách sạn bao gồm phòng đặt.</li> </ol>
<b>Dòng thay thế</b>	<p>A1. Ở bước 3 trường hợp phòng đã được đặt bởi người khác</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Hệ thống thông báo phòng bạn chọn đã có người đặt trước.</li> <li>2. Hệ thống gợi ý một số phòng trống khác và các khung giờ còn trống.</li> </ol> <p>A2. Ở bước 6 hệ thống thanh toán không thành công</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thông báo cho người dùng hệ thống thanh toán không thành công.</li> <li>2. Thông báo cho người dùng biết lỗi của thanh toán.</li> <li>3. Hệ thống gợi ý các phương thức thanh toán khác.</li> </ol>

<b>Tên Use Case</b>	<b>Đặt phòng trực tiếp</b>
---------------------	----------------------------

<b>Mô tả</b>	- Use case mô tả quá trình đặt phòng trực tiếp.
<b>Dòng cơ bản</b>	<ol style="list-style-type: none"> <li>Nhân viên lễ tân lấy thông tin của khách hàng.</li> <li>Nhân viên nhận cmnd từ khách hàng.</li> <li>Nhân viên lễ tân tiếp nhận thông tin về tên đoàn khách, tên người đăng ký số người trong đoàn, ngày đến và số đêm lưu trú khách đi trung đoàn</li> <li>Nhân viên lễ tân lấy thông tin phòng đặt của khách hàng.</li> <li>Nhân viên lễ tân tiếp nhận các yêu cầu đặc biệt của khách hàng</li> </ol>
<b>Dòng thay thế</b>	A1. Ở bước 3 khách hàng là khách hàng cá nhân thì bỏ qua bước 3

Tên use case	Tiếp nhận thông tin đặt phòng
Mô tả	- Use case mô tả quá trình tiếp nhận thông tin đặt phòng của nhân viên lễ tân.
<b>Dòng cơ bản</b>	<ol style="list-style-type: none"> <li>Nhân viên lễ tân kiểm tra yêu cầu đặt phòng</li> <li>Nhân viên lễ tân nhập thông tin đặt phòng vào hệ thống</li> <li>Kiểm tra số lượng phòng và loại phòng có đáp ứng hay không</li> <li>Kiểm tra danh sách khách hàng chờ đặt</li> <li>Nhân viên lễ tân nhận 30% giá trị thanh toán phòng từ khách hàng</li> <li>Nhập thông tin đặt phòng và lưu vào hệ thống</li> <li>Cập nhật lại thông tin đặt phòng</li> </ol>
<b>Dòng thay thế</b>	A1. Ở bước 3,4 số lượng phòng không đáp ứng <ol style="list-style-type: none"> <li>Thông báo cho khách hàng không có phòng phù hợp</li> </ol> Thỏa thuận lại với khách về đặt phòng

Tên use case	Check in cho khách hàng
--------------	-------------------------

<b>Mô tả</b>	- Use case mô tả quá trình check in tại khách sạn sau khi đặt phòng cho 1 khách hàng.
<b>Dòng cơ bản</b>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Khách hàng đến khách sạn.</li> <li>2. Nhận hộ chiếu và cẩn cước công dân khách hàng.</li> <li>3. Kiểm tra thông tin đặt phòng của khách trong file Excel.</li> <li>4. Lập phiếu đăng kí.</li> <li>5. Khách hàng điền vào phiếu đăng kí (nơi mà thông tin còn thiếu).</li> <li>6. Kiểm tra thông tin đăng kí, cẩn cước</li> <li>7. Xác nhận yêu cầu của khách hàng.</li> <li>8. Xác nhận hình thức thanh toán.</li> <li>9. Thông báo các dịch vụ đi kèm và chương trình khuyến mãi.</li> <li>10. Giao chìa khóa cho khách hàng.</li> <li>11. Hướng dẫn sử dụng chìa khóa và quy định sử dụng.</li> <li>12. Chuyển thông tin đặt phòng cho nhân viên Bellman.</li> <li>13. Đưa khách lên nhận phòng.</li> </ol>
<b>Dòng thay thế</b>	<p>A1. Ở bước 1, nếu như khách hàng đã đặt phòng từ trước thì ta làm những bước sau trước khi check in:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Lập phiếu đặt phòng cho khách.</li> <li>2. Phân phòng cho khách dựa trên thông tin trong phiếu đặt phòng.</li> </ol> <p>A2. Ở bước 1, nếu như khách chưa đặt phòng thì ta hướng dẫn khách quy trình đặt phòng rồi mới thực hiện check in</p> <p>A3. Ở bước 7, nếu khách có thêm yêu cầu đặt biệt:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Nhập yêu cầu khách hàng vào file Excel</li> </ol>

<b>Tên use case</b>	<b>Check out</b>
---------------------	------------------

<b>Mô tả</b>	- Use case mô tả quá trình check out tại khách sạn sau khi đến giờ check-out.
<b>Dòng cơ bản</b>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tạo phiếu sử dụng dịch vụ.</li> <li>2. Tham khảo yêu cầu khách hàng khi khách xuống check-out.</li> <li>3. Kiểm tra số phòng khách đã đặt.</li> <li>4. Bộ phận buồng phòng kiểm tra tình trạng phòng.</li> <li>5. Kiểm tra tình trạng sử dụng dịch vụ của khách hàng.</li> <li>6. Xác nhận thông tin tình trạng phòng.</li> <li>7. Xác nhận thông tin tình trạng phòng với khách hàng</li> <li>8. In hóa đơn và gửi cho khách hàng.</li> <li>9. Xác nhận phương thức thanh toán.</li> <li>10. Nhận chìa khóa phòng.</li> </ol> <ol style="list-style-type: none"> <li>11. Trả giấy tờ lưu trú, đồ kí gửi, bưu kiện,... cho khách hàng.</li> <li>12. Cập nhật tình trạng phòng</li> <li>13. Hỏi thăm về mức độ hài lòng của khách hàng.</li> <li>14. Lập check-out card.</li> <li>15. Khách hàng chuyển giao check out-card cho nhân viên hành lý.</li> <li>16. Thực hiện di chuyển ra xe.</li> </ol>
<b>Dòng thay thế</b>	<p>A1. Ở bước 5, nếu khách hàng có sử dụng dịch vụ tại khách sạn:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Xác nhận lại với khách hàng về những chi phí phát sinh.</li> </ol> <p>A2. Ở bước 9, nếu như khách hàng đã thanh toán từ trước thì bỏ qua bước này.</p> <p>A3. Ở bước 16, nếu như khách hàng yêu cầu cần tìm phương tiện di chuyển:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Bộ phận lễ tân giúp khách gọi xe.</li> <li>2. Thông báo thời gian cho khách hàng.</li> </ol>

Tên use case	Bán sản phẩm và dịch vụ
--------------	-------------------------

<b>Mô tả</b>	- Use case mô tả quá trình bán sản phẩm và dịch vụ cho khách hàng trong quá trình lưu trú.
<b>Dòng cơ bản</b>	<ol style="list-style-type: none"> <li>Khách Hàng có nhu cầu sử dụng cần đăng ký với nhân viên lễ tân.</li> <li>Nhân viên lễ tân kiểm tra thông tin đặt phòng của khách hàng có được hỗ trợ các dịch vụ này không</li> <li>Nhân viên cho khách hàng đặt lịch sử dụng dịch vụ.</li> <li>Nhân viên lễ tân sẽ ghi nhận thông tin đăng ký sử dụng của khách hàng và tính phí dịch vụ tạm thời.</li> </ol>
<b>Dòng thay thế</b>	A1. Ở bước 2, nếu thông tin đặt phòng không hỗ trợ dịch vụ này
	<ol style="list-style-type: none"> <li>Lễ tân sẽ thông báo đến khách hàng và kèm theo thông tin giá các dịch vụ sử dụng</li> <li>Khách hàng có nhu cầu sẽ đăng ký và đặt lịch sử dụng.</li> </ol>

Tên use case	Dịch vụ tour du lịch tại chỗ
<b>Mô tả</b>	- Use case mô tả quá trình bán dịch vụ tour du lịch tại chỗ
<b>Dòng cơ bản</b>	<ol style="list-style-type: none"> <li>Khách hàng đăng ký tour du lịch tại chỗ.</li> <li>Khách hàng đặt tour cần cung cấp thời gian khởi hành, số người tham gia, thông tin người tham gia, chọn dịch vụ đưa đón hay tự túc di chuyển và các nhu cầu đặc biệt của khách hàng.</li> <li>Thông tin đăng ký của khách hàng sẽ được gửi đến đối tác và chờ thông báo từ đối tác khi hoàn tất thủ tục</li> </ol>
<b>Dòng thay thế</b>	A1. Ở bước 5, nếu khách hàng không đăng ký tour du lịch tại chỗ thì bỏ bước 6 và 7. Hoàn tất thủ tục cho khách hàng.

Tên use case	Dẫn khách lên nhận phòng
Mô tả	<p>- Use case này mô tả quá trình đưa khách lên nhận phòng của nhân viên bellman từ thông tin được lễ tân cung cấp</p>
Dòng cơ bản	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Nhân viên Bellman tiếp nhận thông tin đặt phòng.</li> <li>2. Nhân viên Bellman kiểm tra trạng thái vệ sinh phòng</li> <li>3. Nhân viên Bellman hỏi khách về đăng ký thông tin vận chuyển hành lý</li> <li>4. Nhân viên Bellman vận chuyển hành lý giúp khách hàng</li> <li>5. Nhân viên Bellman hướng dẫn khách về phòng</li> <li>6. Nhân viên Bellman giới thiệu với khách về dịch vụ của khách sạn</li> <li>7. Nhân viên Bellman trình bày về qui định phòng ở</li> <li>8. Nhân viên Bellman đặt hành lý lên giá để hành lý</li> <li>9. Nhân viên Bellman hướng dẫn khách sử dụng chìa khóa và các vật dụng, thiết bị trong phòng</li> <li>10. Hỏi khách có hài lòng về phòng hay không</li> <li>11. Trao chìa khóa phòng cho khách</li> <li>12. Thông báo cho khách biết nhân viên tổng đài luôn sẵn sàng phục vụ</li> </ol>
Dòng thay thế	<p>A1. Ở bước 2, nếu chưa dọn vệ sinh thì yêu cầu khách chờ và thông báo bộ phận dọn vệ sinh và chờ báo cáo dọn vệ sinh xong từ bộ phận dọn vệ sinh mới thực hiện bước tiếp theo</p> <p>A2. Ở bước 3, nếu khách không đăng ký thông tin vận chuyển hành lý thì bỏ bước 4 thực hiện bước 5</p>

## 1.2 Mô hình hóa nghiệp vụ

### 1.2.1 Xác định thửa tác viên (business worker) và thực thể nghiệp vụ (business entity)

Đặt phòng thông qua đại lý trung gian:

- Thửa tác viên: Ứng dụng đặt khách sạn.
- Thực thể nghiệp vụ: Danh sách khách sạn, Ds phòng và các tùy chọn liên quan, Ds thông tin đặt phòng, Ds phương thức thanh toán, thông tin khách hàng,

Đặt phòng trực tiếp:

- Thửa tác viên: Nhân viên lễ.
- Thực thể nghiệp vụ: Ds đoàn khách, Ds khách hàng, Ds đặt phòng, Ds yêu cầu của khách hàng.

Tiếp nhận thông tin đặt phòng:

- Thửa tác viên: Nhân viên lễ tân.
- Thực thể nghiệp vụ: Ds khách hàng, Ds phòng được đặt

Bán sản phẩm và dịch vụ:

- Thửa tác viên: Khách Hàng, Nhân Viên Lễ Tân.
- Thực thể nghiệp vụ: Danh sách sản phẩm và dịch vụ, dịch vụ tour du lịch, thông tin đăng ký, thông tin đặt phòng.

Dịch vụ du lịch tại chỗ:

- Thửa tác viên: Khách Hàng, Đối Tác.
- Thực thể nghiệp vụ: Thông tin đăng ký.

Check in cho khách hàng:

- Thửa tác viên: Nhân viên lễ tân, nhân viên Bellman
- Thực thể nghiệp vụ: Phiếu đăng ký, phiếu đặt phòng, thông tin đặt phòng, yêu cầu khách hàng

Check out:

- Thửa tác viên: Nhân viên lễ tân, bộ phận buồng trong, nhân viên hành lý
- Thực thể nghiệp vụ: Hồ sơ thanh toán, thông tin phòng, phiếu sử dụng dịch vụ.

Dẫn khách lên nhận phòng:

- Thừa tác viên: Nhân viên Bellman, nhân viên dọn vệ sinh, khách hàng
- Thực thể nghiệp vụ: Báo cáo dọn phòng, danh sách dịch vụ của khách sạn, phiếu đăng ký nhận phòng, quy định về phòng ở, thông tin đăng ký thủ tục vận chuyển hành lý, thông tin liên lạc bộ phận dọn vệ sinh

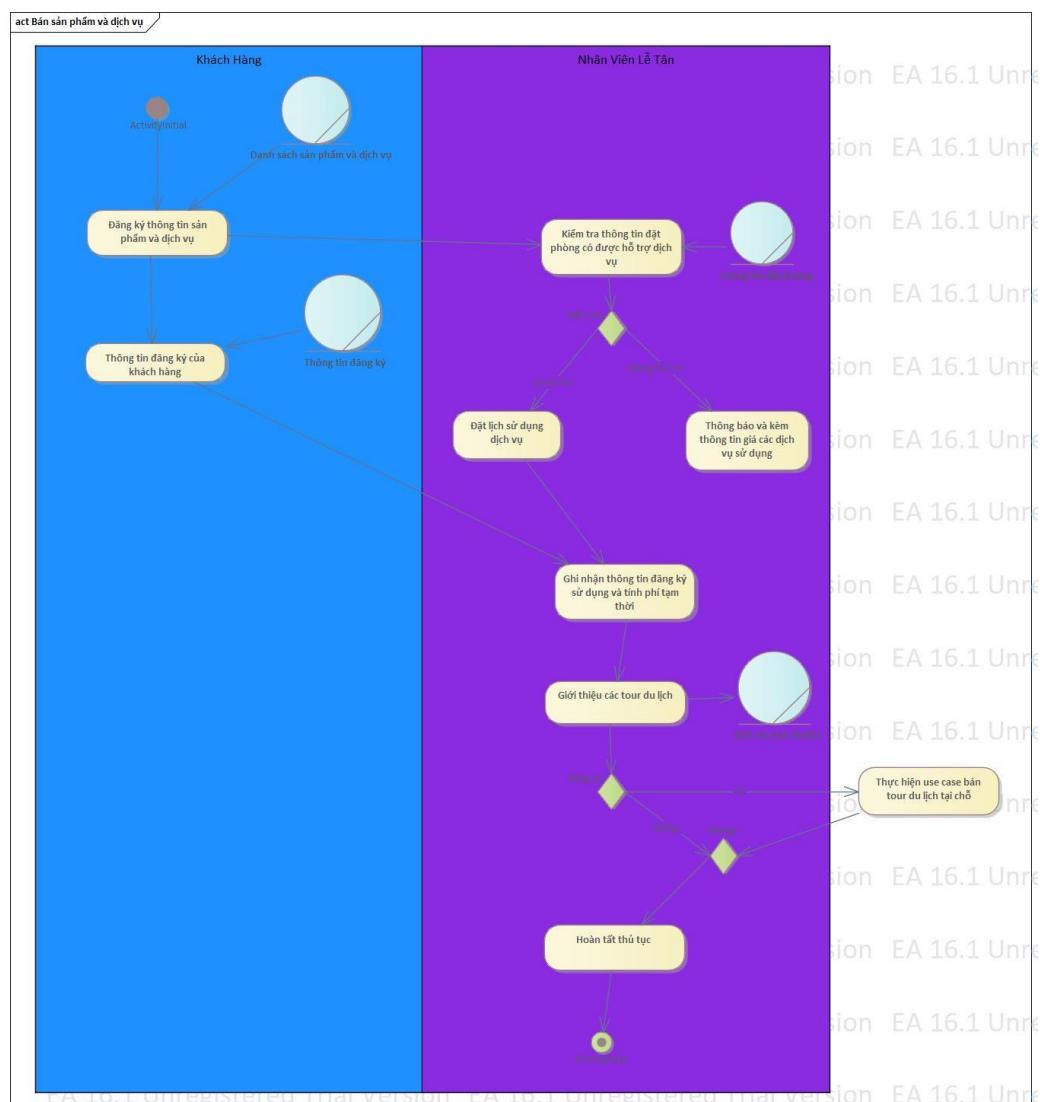
Lập phiếu đăng ký nhận phòng:

- Thừa tác viên: Bộ phận lễ tân
- Thực thể nghiệp vụ: thông tin đặt phòng, phiếu đăng ký

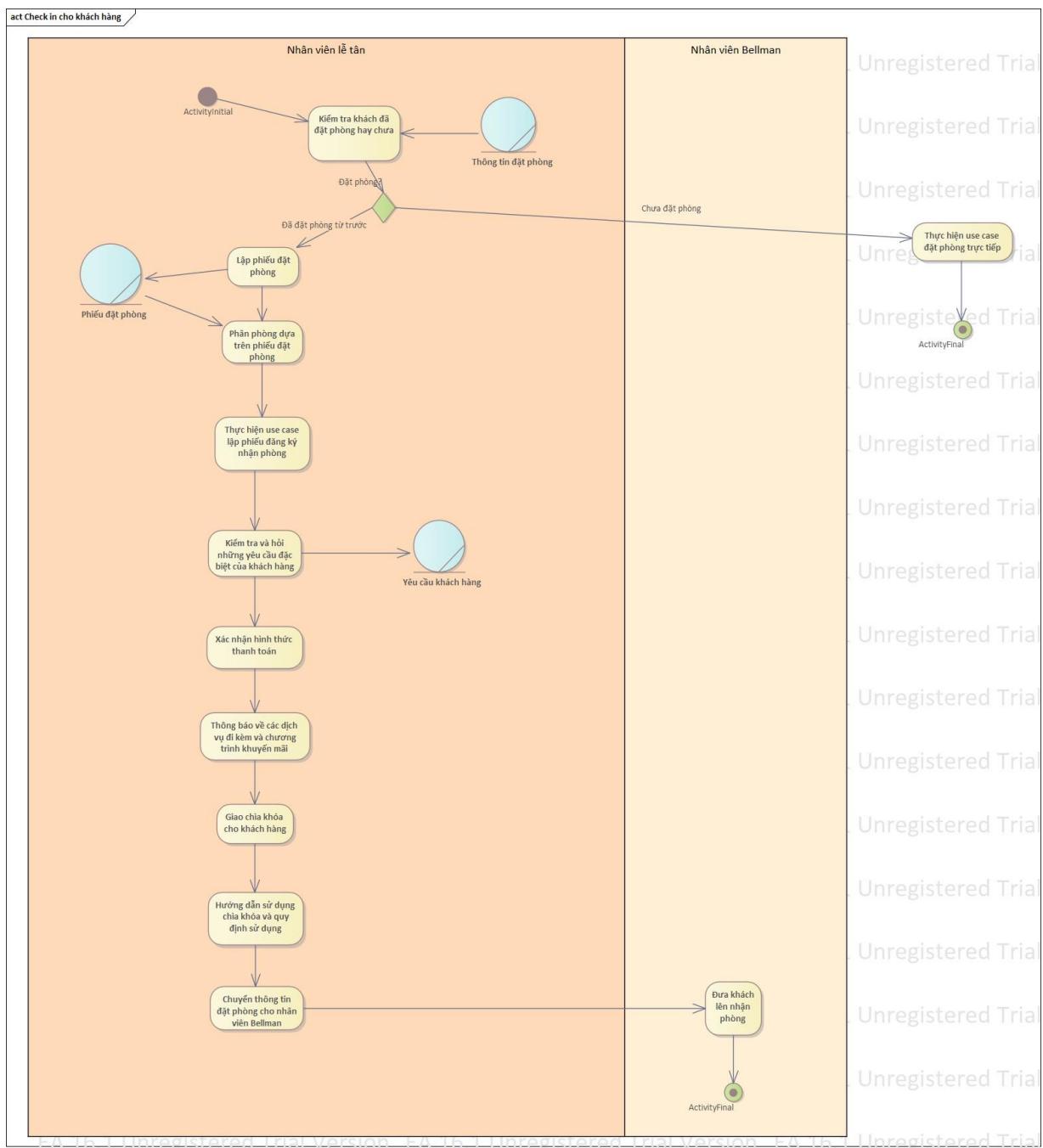
### 1.2.2 Mô hình hóa thành phần động (Activity Diagram)

Biểu diễn hoạt động từng Use case dùng sơ đồ hoạt động có đính kèm thừa tác viên và các thực thể nghiệp vụ

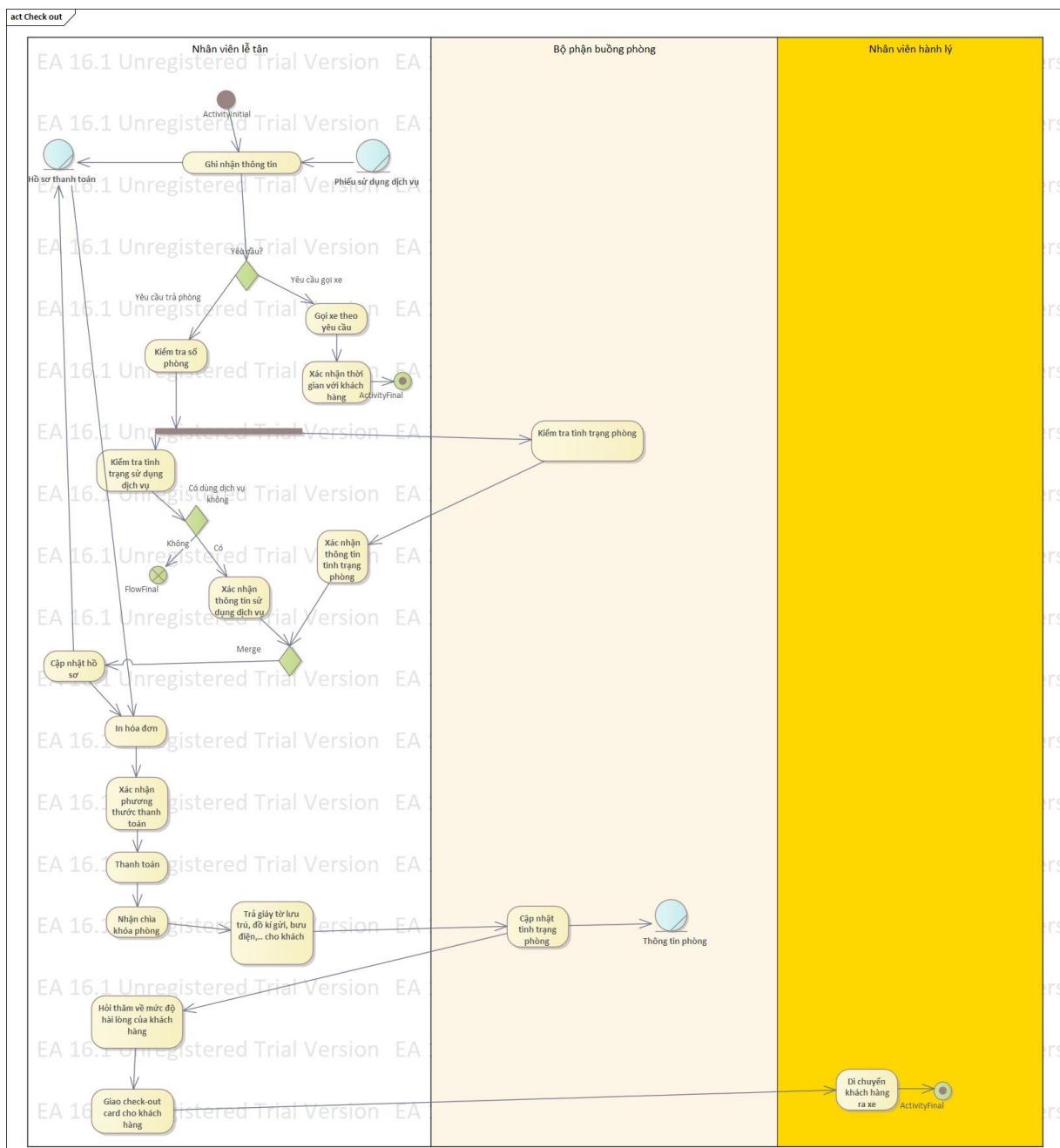
Bán sản phẩm và dịch vụ:



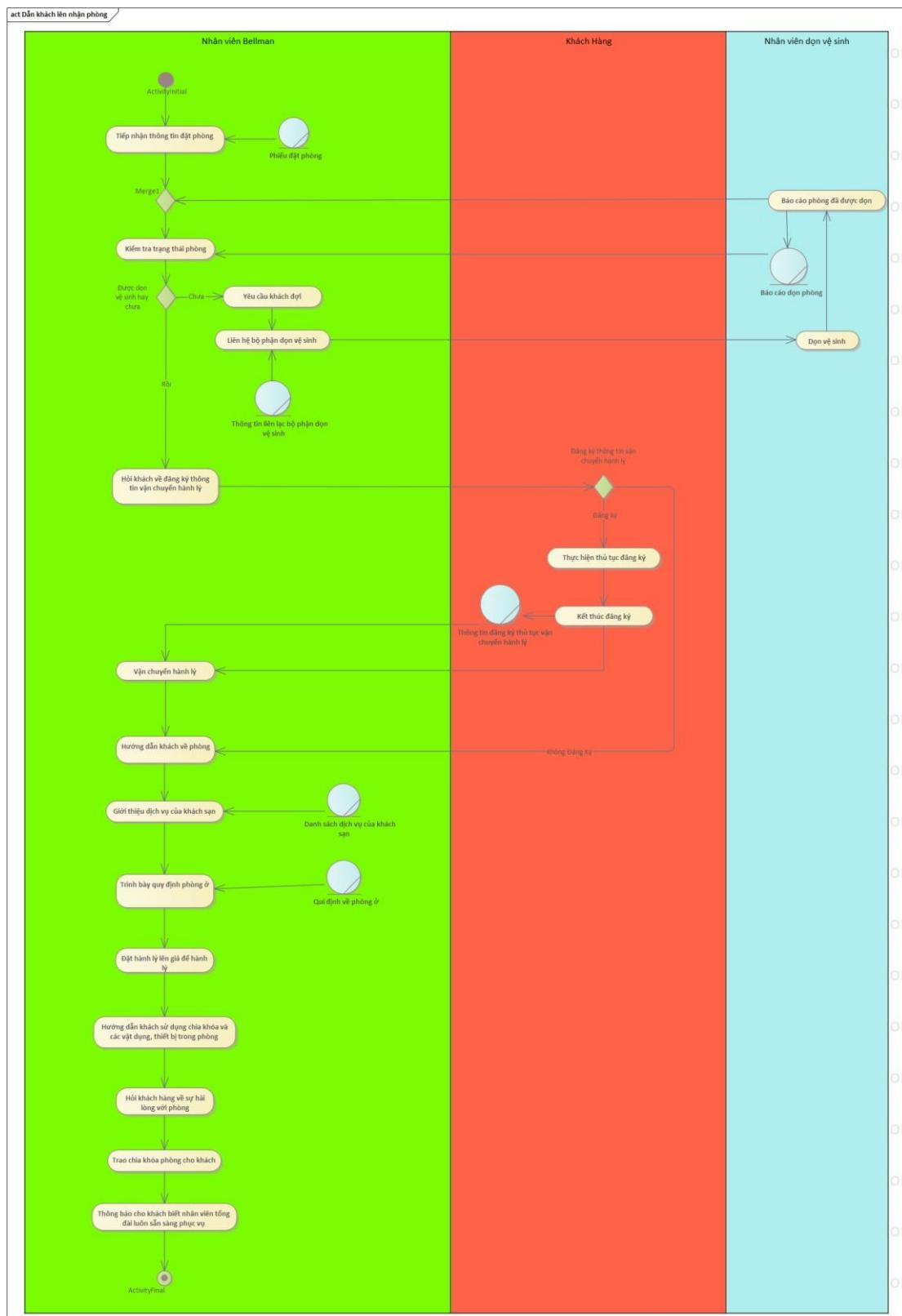
## Check in cho khách hàng:



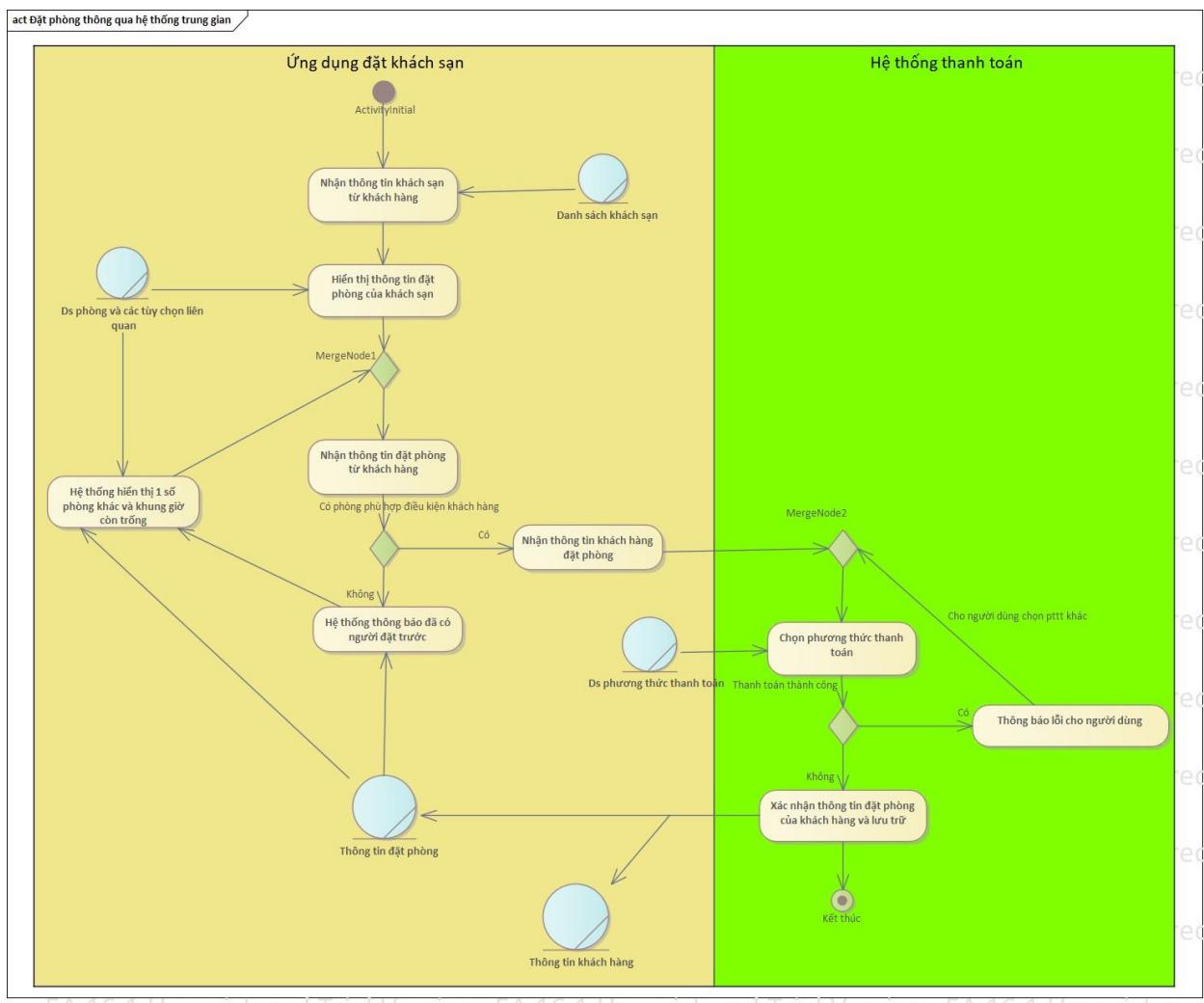
## Check out:



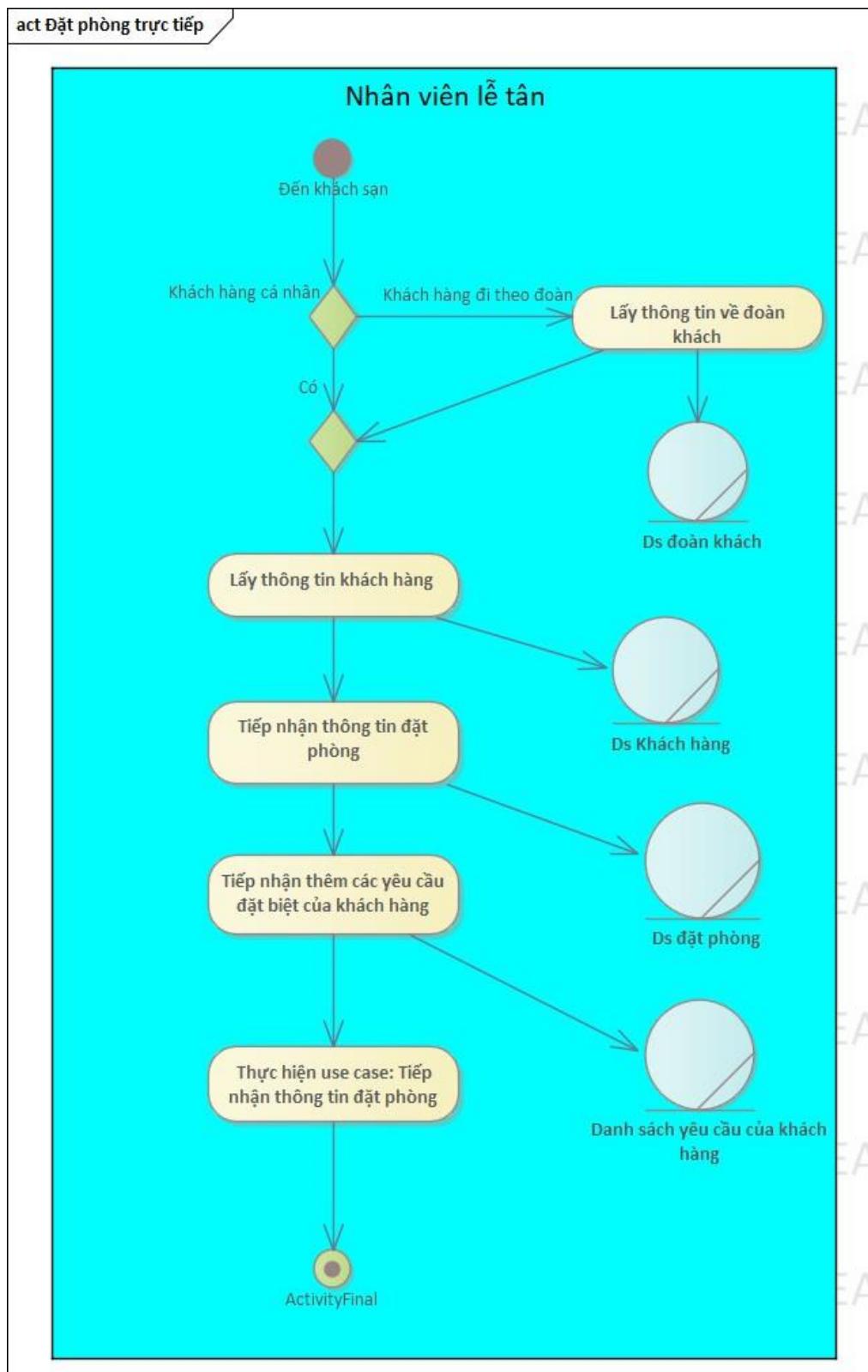
## Dẫn khách lên nhận phòng



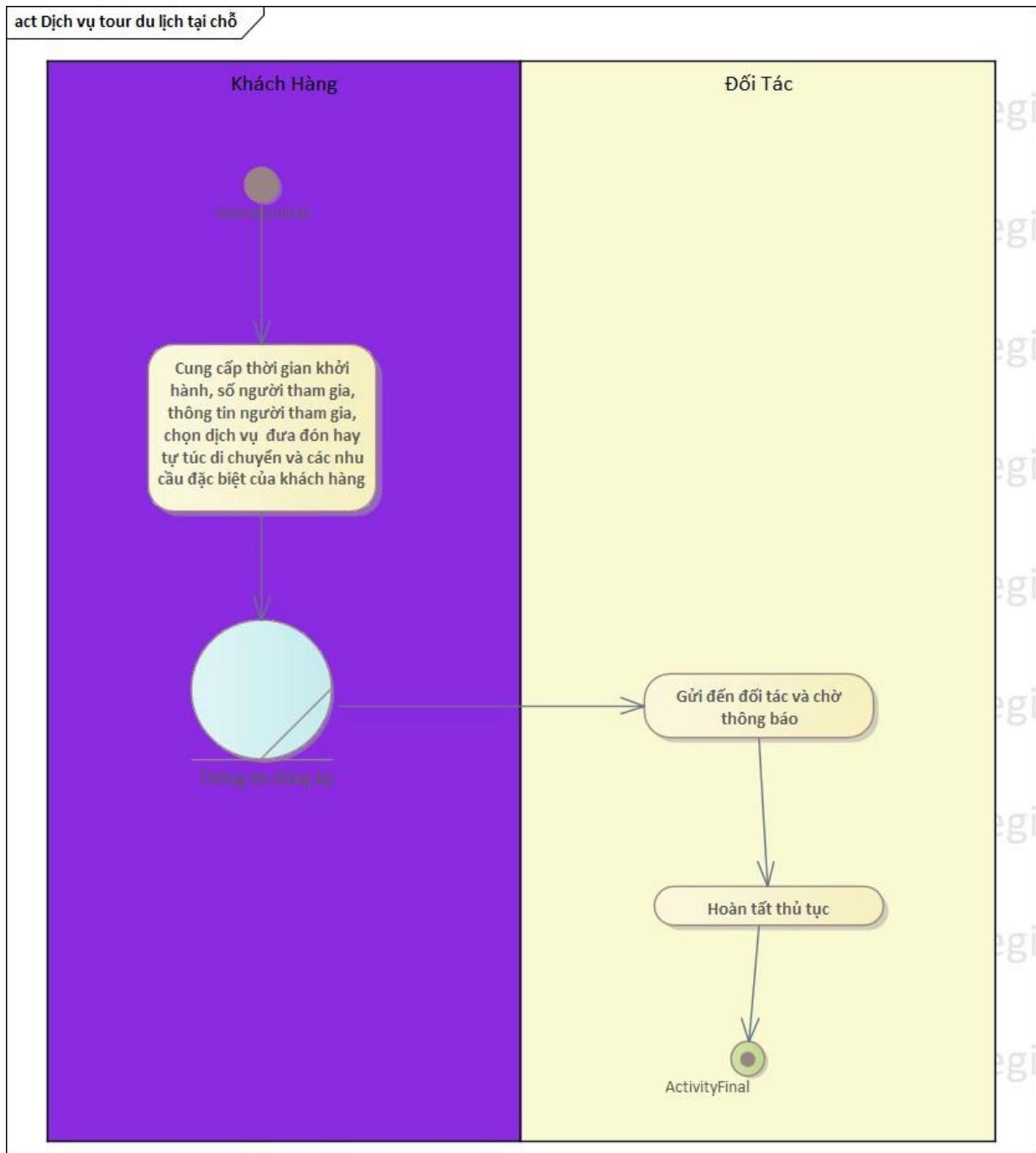
## Đặt phòng thông qua ứng dụng trung gian:



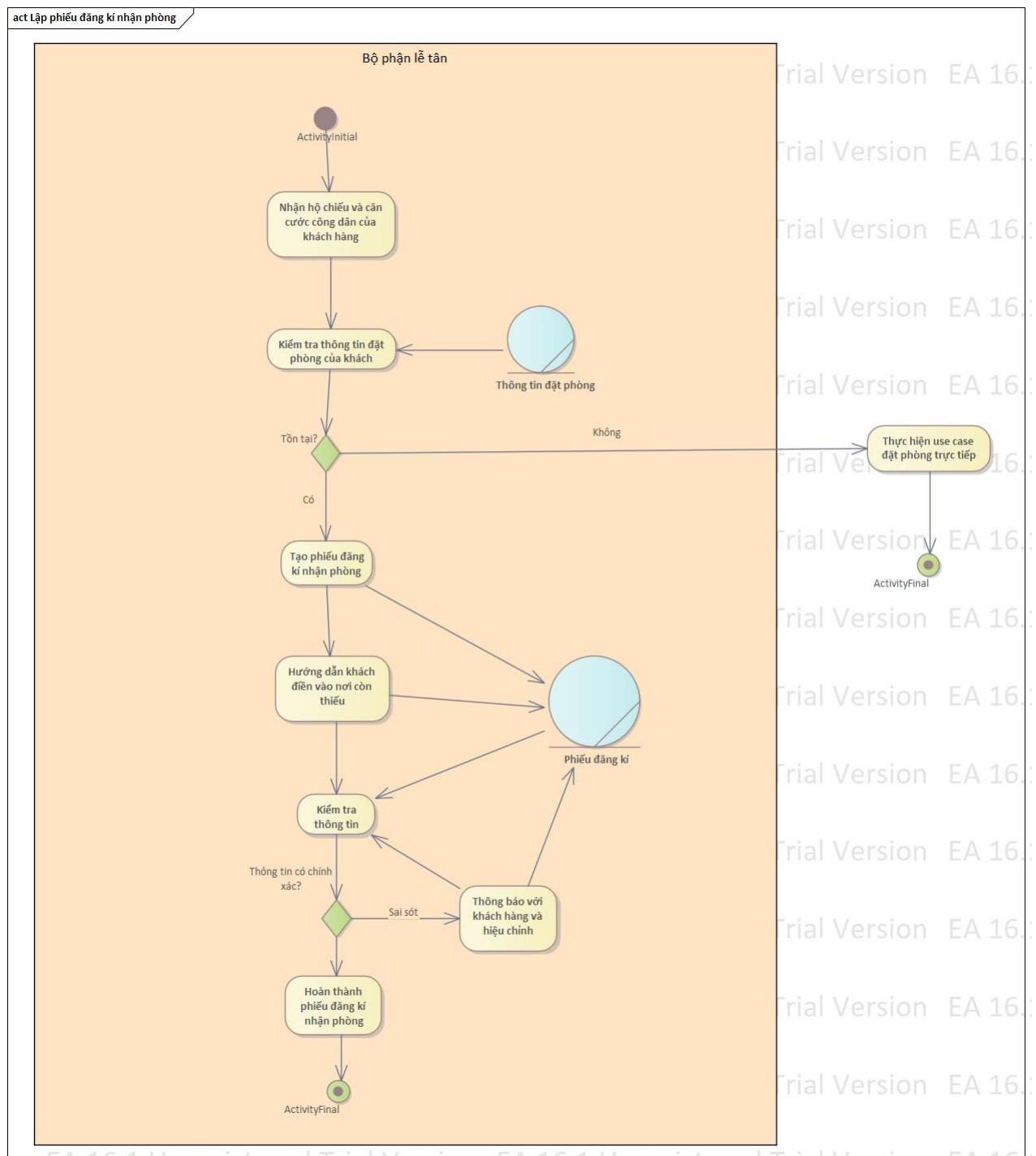
## Đặt phòng trực tiếp:



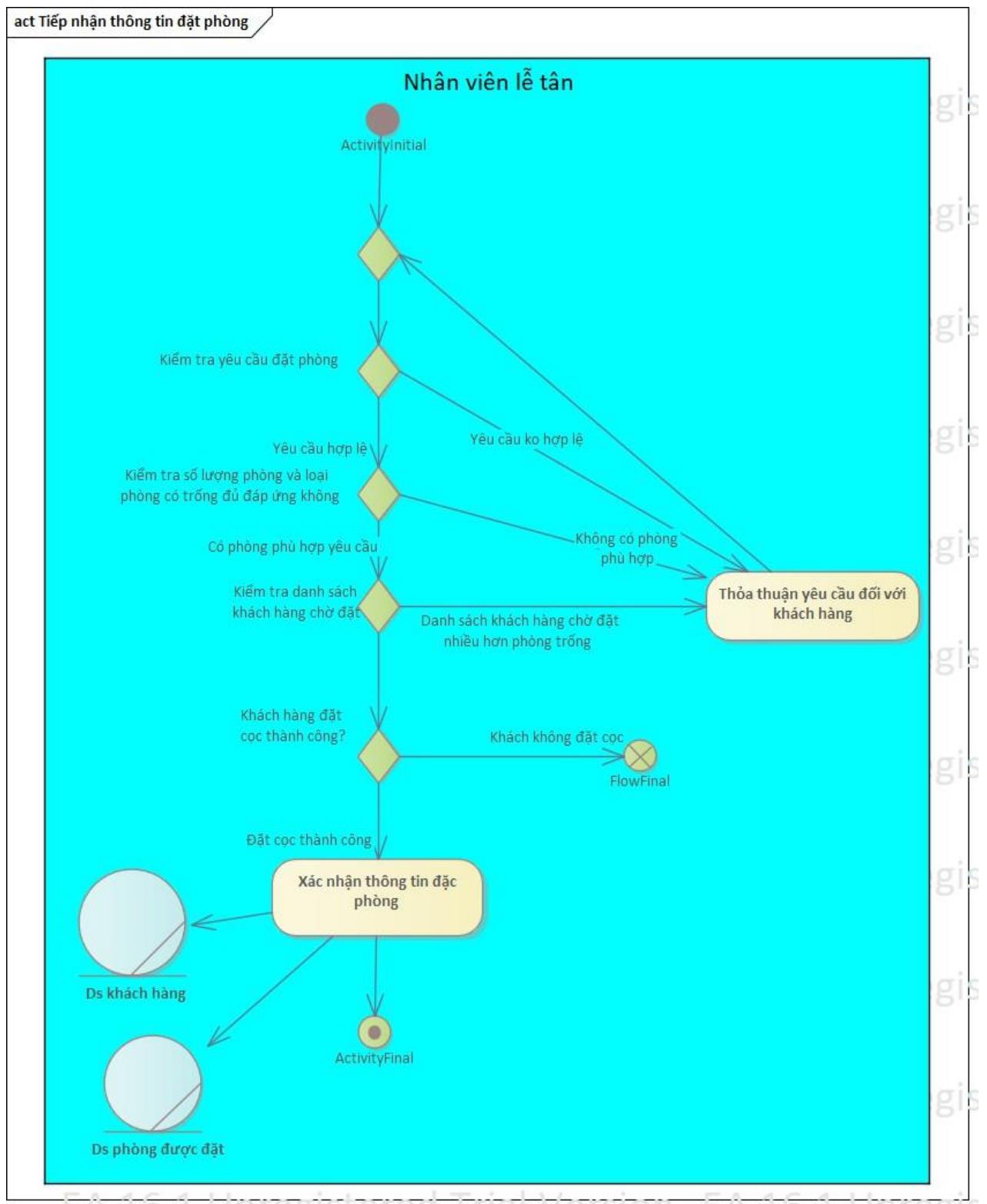
## Dịch vụ tour du lịch tại chỗ:



## Lập phiếu đăng ký nhận phòng:

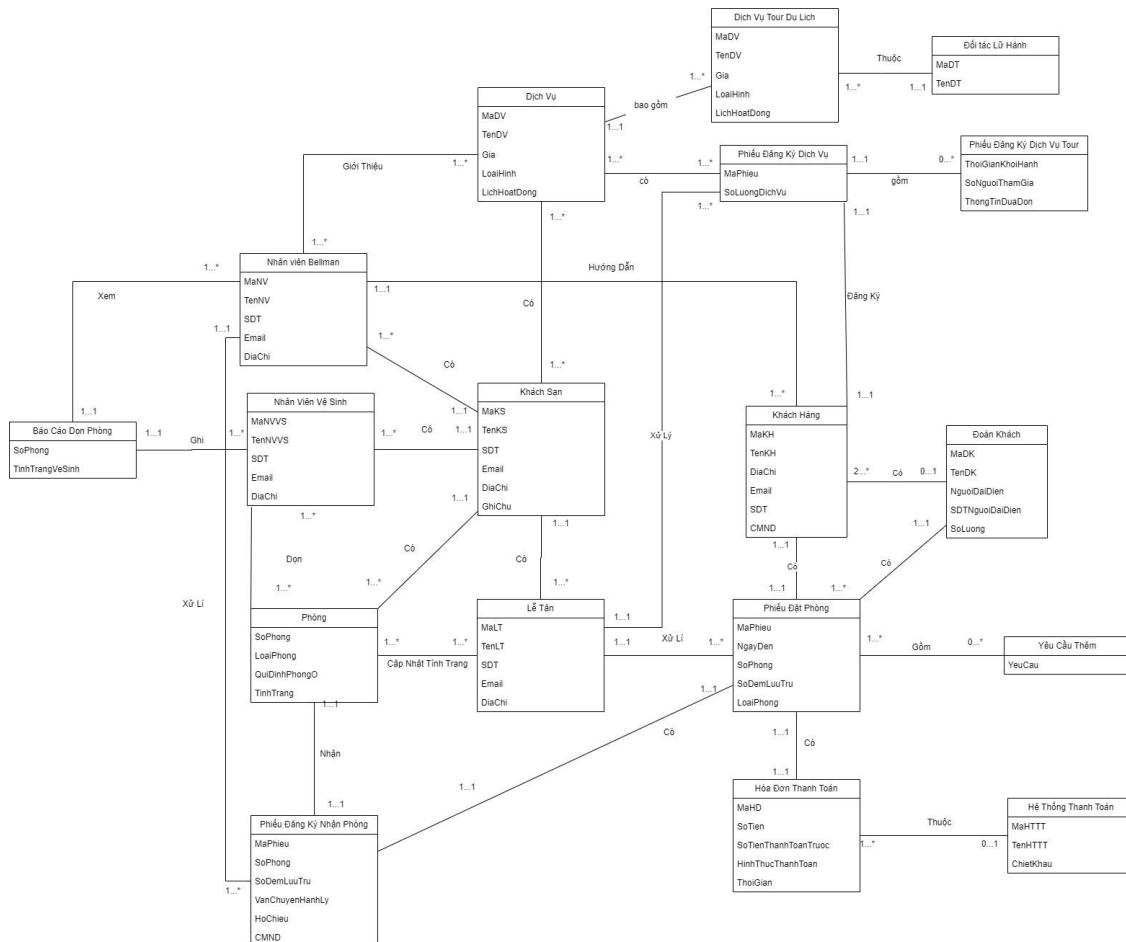


Tiếp nhận thông tin đặt phòng:



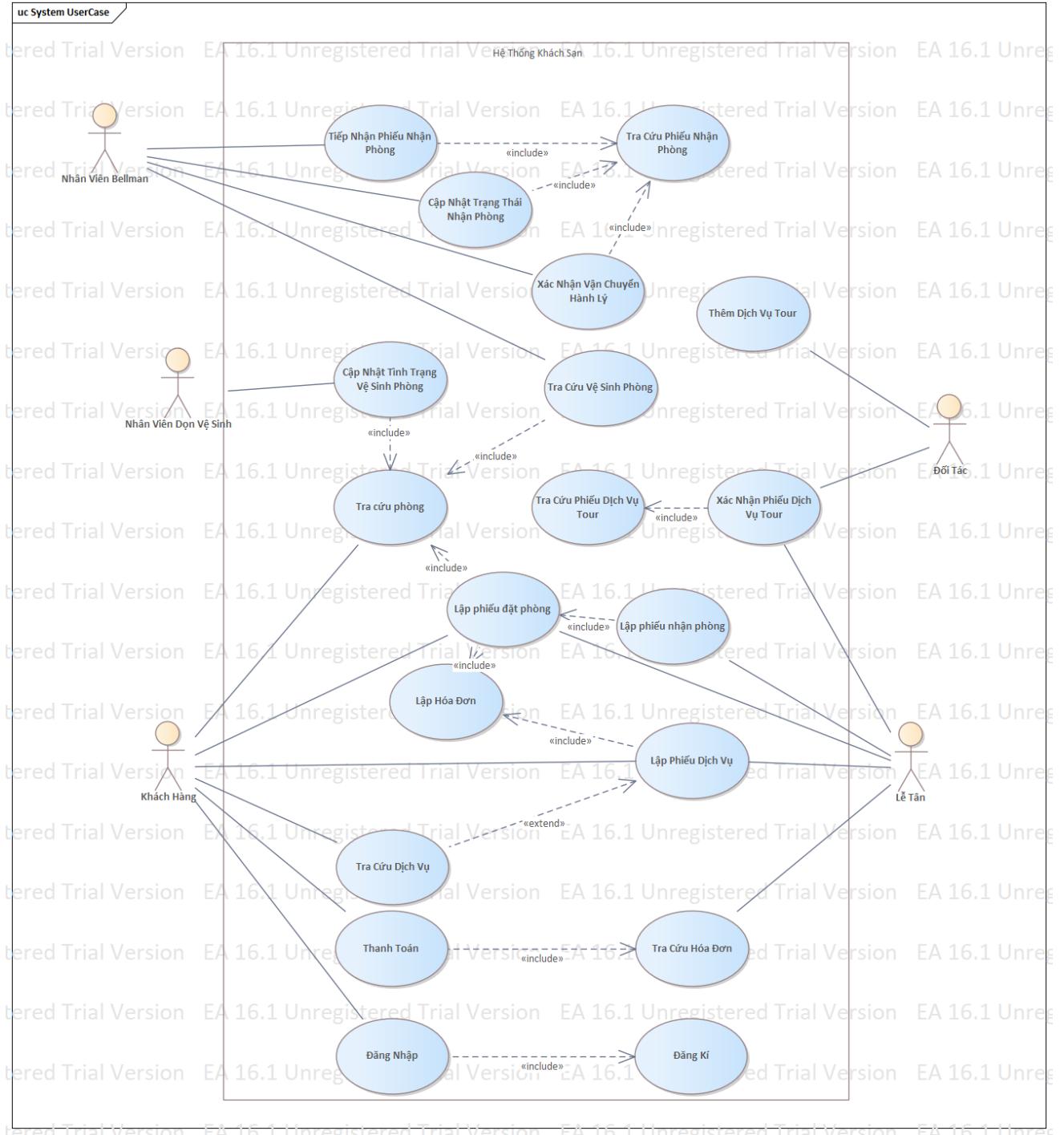
## 1.3 Object Class

Sơ đồ lớp phân tích (thể hiện các đối tượng dữ liệu) cho cả hệ thống.



## 1.4 Mô hình System Usecase

Mô hình Use case nhằm thể hiện các chức năng chính mà hệ thống hỗ trợ tự động.



#### 1.4.1 Thêm Dịch Vụ Tour

Tên Use Case	Thêm Dịch Vụ Tour
Tóm Tắt	Use case này miêu tả quá trình đối tác thêm dịch vụ tour của chính mình để hợp tác với khách sạn
Tác Nhân	Đối Tác
Use Case Liên Quan	Không
Điều Kiện Tiên Quyết	Đối Tác đã đăng nhập vào hệ thống
Kết Quả	Thêm Dịch Vụ Thành Công
Dòng Sự Kiện Chính	1. Đối Tác mở Form thêm dịch vụ 2. Hệ Thống hiển thị Form và các thuộc tính về thêm dịch vụ 3. Đối Tác nhập thông tin dịch vụ cần thêm 4. Hệ thống hiển thị thông báo
Dòng Sự Kiện Phụ	A1. Ở bước 3 nếu người dùng nhập thông tin trùng hay rỗng thì thực hiện lại bước 3

#### 1.4.2 Xác Nhận Phiếu Dịch Vụ

Tên Use Case	Xác Nhận Dịch Vụ Tour
Tóm Tắt	Use case này miêu tả quá trình user xác nhận phiếu dịch vụ được đăng ký bởi khách hàng
Tác Nhân	Đối Tác, <b>Lễ Tân</b>
Use Case Liên Quan	Tra Cứu Phiếu Dịch Vụ
Điều Kiện Tiên Quyết	Thấy được toàn bộ phiếu đã đăng ký của user
Kết Quả	Xác Nhận Dịch Vụ Thành Công
Dòng Sự Kiện Chính	1. User mở Form xác nhận dịch vụ 2. Thực Hiện Use case Tra Cứu Phiếu Dịch Vụ với toàn bộ phiếu chưa xác nhận 3. User chọn phiếu dịch vụ muốn xác nhận 4. Hệ Thống hiển thị thông tin phiếu dịch vụ 5. User chọn xác nhận
Dòng Sự Kiện Phụ	

#### 1.4.3 Tra Cứu Phiếu Dịch Vụ

Tên Use Case	Tra Cứu Phiếu Dịch Vụ
Tóm Tắt	Use case này miêu tả quá trình xem phiếu dịch vụ
Tác Nhân	Đối Tác, <b>Lễ Tân</b>
Use Case Liên Quan	Tiếp Nhận Phiếu Dịch Vụ
Điều Kiện Tiên Quyết	Không
Kết Quả	Hiển thị thành công
Dòng Sự Kiện Chính	1. Hệ thống hiển thị toàn bộ phiếu dịch vụ
Dòng Sự Kiện Phụ	

#### 1.4.4 Cập Nhật Trạng Thái Nhận Phòng

Tên Use Case	Cập Nhật Trạng Thái Nhận Phòng
Tóm Tắt	Use case này miêu tả quá trình nhân viên bellman xác nhận đã dẫn khách lên nhận phòng
Tác Nhân	Nhân Viên Bellman
Use Case Liên Quan	Tra Cứu Phiếu Nhận Phòng
Điều Kiện Tiên Quyết	Nhân Viên Bellman đã tiếp nhận phiếu nhận phòng
Kết Quả	Dẫn khách lên phòng thành công
Dòng Sự Kiện Chính	<ol style="list-style-type: none"> <li>1.Nhân Viên Bellman mở Form xem phiếu nhận phòng</li> <li>2. Thực hiện Use case tra cứu phiếu nhận phòng với toàn bộ phiếu đã tiếp nhận</li> <li>3. Nhân Viên Bellman chọn phiếu dịch vụ muốn cập nhật tình trạng</li> <li>4. Hệ Thống hiển thị thông tin phiếu nhận phòng</li> <li>5. Nhân Viên Bellman chọn xác nhận</li> </ol>
Dòng Sự Kiện Phụ	

#### 1.4.5 Tiếp Nhận Phiếu Nhận Phòng

Tên Use Case	Tiếp Nhận Phiếu Nhận Phòng
Tóm Tắt	Use case này miêu tả quá trình tiếp nhận phiếu nhận phòng sau khi khách hàng đặt phòng và được gửi bởi lễ tân
Tác Nhân	Nhân Viên Bellman
Use Case Liên Quan	Tra Cứu Phiếu Dịch Vụ
Điều Kiện Tiên Quyết	Đã Đăng Nhập
Kết Quả	Xác Nhận Dịch Vụ Thành Công
Dòng Sự Kiện Chính	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Nhân Viên Bellman mở Form tiếp nhận phiếu nhận phòng</li> <li>2. Thực hiện Use case tra cứu phiếu nhận phòng với toàn bộ phiếu đều chưa nhận</li> <li>3. Nhân Viên Bellman chọn phiếu dịch vụ muốn tiếp nhận</li> <li>4. Hệ Thống hiển thị thông tin phiếu nhận phòng</li> <li>5. Nhân Viên Bellman chọn tiếp nhận</li> </ol>
Dòng Sự Kiện Phụ	

#### 1.4.6 Xác Nhận Vận Chuyển Hành Lý

Tên Use Case	Xác Nhận Vận Chuyển Hành Lý
Tóm Tắt	Use case này miêu tả quá trình nhân viên bellman xác nhận khách muốn vận chuyển hành lý
Tác Nhân	Nhân Viên Bellman
Use Case Liên Quan	Tra Cứu Phiếu Nhận Phòng
Điều Kiện Tiên Quyết	Nhân Viên Bellman đã tiếp nhận phiếu nhận phòng
Kết Quả	Xác nhận thành công
Dòng Sự Kiện Chính	<ol style="list-style-type: none"> <li>1.Nhân Viên Bellman mở Form xem phiếu nhận phòng</li> <li>2. Thực hiện Use case tra cứu phiếu nhận phòng với toàn bộ phiếu đã tiếp nhận</li> <li>3. Nhân Viên Bellman chọn phiếu dịch vụ muốn cập nhật tình trạng vận chuyển hành lý</li> <li>4. Hệ Thống hiển thị thông tin phiếu nhận phòng</li> <li>5. Nhân Viên Bellman chọn vào phần vận chuyển hành lý</li> <li>6. Nhân Viên Bellman ghi nhận tình trạng</li> <li>7. Nhân Viên Bellman chọn Cập nhật</li> </ol>
Dòng Sự Kiện Phụ	

#### 1.4.7 Tra Cứu Phiếu Nhận Phòng

Tên Use Case	Tra Cứu Phiếu Nhận Phòng
Tóm Tắt	Use case này miêu tả quá trình xem phiếu nhận phòng
Tác Nhân	Nhân Viên Bellman
Use Case Liên Quan	Tiếp Nhận Phiếu Nhận Phòng, Cập Nhật Tình Trạng Nhận Phòng, Xác Nhận Vân Chuyển Hành Lý
Điều Kiện Tiên Quyết	Không
Kết Quả	Hiển thị thành công
Dòng Sự Kiện Chính	1. Hệ thống hiển thị toàn bộ phiếu nhận phòng
Dòng Sự Kiện Phụ	

#### 1.4.8 Tra Cứu Vệ Sinh Phòng

Tên Use Case	Tra Cứu Vệ Sinh Phòng
Tóm Tắt	Use case này miêu tả quá trình xem tình trạng vệ sinh trong phòng
Tác Nhân	Nhân Viên Bellman
Use Case Liên Quan	Tra Cứu Phòng
Điều Kiện Tiên Quyết	Không
Kết Quả	Hiển thị thành công
Dòng Sự Kiện Chính	1. Nhân Viên Bellman chọn Form xem tình trạng vệ sinh phòng 2. Thực hiện Use case tra cứu phòng 3. Nhân Viên Bellman chọn phòng muốn xem tình trạng 4. Hệ thống hiển thị tên phòng và tình trạng vệ sinh của phòng đó
Dòng Sự Kiện Phụ	

#### 1.4.9 Tra Cứu Phòng

Tên Use Case	Tra Cứu Phòng
Tóm Tắt	Use case này miêu tả quá trình xem phòng
Tác Nhân	Nhân Viên Bellman, Nhân Viên Dọn Vệ Sinh, Khách Hàng, Lễ Tân
Use Case Liên Quan	Tra Cứu Vệ Sinh Phòng, Cập Nhật Tình Trạng Vệ Sinh Phòng, Lập Phiếu Đặt Phòng
Điều Kiện Tiên Quyết	Không
Kết Quả	Hiển thị thành công
Dòng Sự Kiện Chính	1. Hệ thống hiển thị toàn bộ phòng
Dòng Sự Kiện Phụ	

#### 1.4.10 Cập Nhật Tình Trạng Vệ Sinh Phòng

Tên Use Case	Cập Nhật Tình Trạng Vệ Sinh Phòng
Tóm Tắt	Use case này miêu tả quá trình cập nhật tình trạng vệ sinh phòng đã dọn của nhân viên dọn vệ sinh
Tác Nhân	Nhân Viên Dọn Vệ Sinh
Use Case Liên Quan	Tra Cứu Phòng
Điều Kiện Tiên Quyết	Nhân Viên Dọn Vệ Sinh Đã Đăng Nhập
Kết Quả	Cập nhật thành công
Dòng Sự Kiện Chính	1.Nhân Viên Dọn Vệ Sinh mở Form xem phòng 2. Thực hiện Use case tra cứu phòng 3. Nhân Viên Dọn Vệ Sinh chọn phòng muốn cập nhật tình trạng vệ sinh 4. Hệ Thống hiển thị thông tin phòng 5. Nhân Viên Dọn Vệ Sinh chọn vào phần vệ sinh 6. Nhân Viên Dọn Vệ Sinh ghi nhận tình trạng 7. Nhân Viên Dọn Vệ Sinh chọn Cập nhật
Dòng Sự Kiện Phụ	

#### 1.4.11 Lập Phiếu Đặt Phòng

Tên Use Case	Lập Phiếu Đặt Phòng
Tóm Tắt	Use Case này miêu tả quá trình đặt phòng của user
Tác Nhân	Lễ Tân, Khách Hàng
Use Case Liên Quan	Tra Cứu Phòng, Lập Phiếu Nhận Phòng, Lập Hóa Đơn
Điều Kiện Tiên Quyết	Khách Hàng Có Tồn Tại
Kết Quả	Đặt Phòng Thành Công
Dòng Sự Kiện Chính	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Hệ Thống Hiển Thị Form Đặt Phòng</li> <li>2. User nhập thông tin cần thiết (Thông tin cá nhân, thông tin phòng)</li> <li>3. Thực hiện usecase tra cứu phòng</li> <li>4. Hệ Thống hiển thị tình trạng phòng</li> <li>5. User chọn Đặt</li> <li>6. Hệ Thống Thông Báo Kết Quả</li> </ol>
Dòng Sự Kiện Phụ	<p>A1. Ở bước 2 nếu nhập thông tin không đủ và làm đến bước 5. Hệ thống sẽ thông báo lỗi</p> <p>A2. Ở bước 4 khi chọn phòng có tình trạng là “Đầy” và làm đến bước 5. Hệ thống sẽ báo lỗi</p>

#### 1.4.12 Lập Phiếu Nhận Phòng

Tên Use Case	Lập Phiếu Nhận Phòng
Tóm Tắt	Use Case này miêu tả quá trình chuyển giao từ đơn đặt phòng sang đơn nhận phòng
Tác Nhân	Lễ Tân
Use Case Liên Quan	Lập Phiếu Đặt Phòng
Điều Kiện Tiên Quyết	Phòng Đã Được Đặt
Kết Quả	Lập phiếu thành công
Dòng Sự Kiện Chính	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Lễ Tân mở form lập phiếu đặt phòng</li> <li>2. Hệ thống match các thông tin từ phiếu đặt phòng sang phiếu nhận phòng</li> <li>3. Hệ thống hiển thị toàn bộ phiếu đặt phòng</li> <li>4. Lễ tân chọn phiếu nhận phòng muốn lập</li> <li>5. Lễ tân chọn xác nhận để thông tin phiếu được public</li> </ol>
Dòng Sự Kiện Phụ	

#### 1.4.13 Lập Hóa Đơn

Tên Use Case	Lập Hóa Đơn
Tóm Tắt	Use Case này miêu tả quá trình chuyển giao từ đơn đặt phòng, phiếu dịch vụ sang hóa đơn phục vụ cho checkout
Tác Nhân	Lễ Tân
Use Case Liên Quan	Lập Phiếu Đặt Phòng, Lập Phiếu Dịch Vụ
Điều Kiện Tiên Quyết	Phiếu đặt phòng hoặc phiếu dịch vụ đã được lập
Kết Quả	Lên hóa đơn thành công
Dòng Sự Kiện Chính	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Lễ Tân mở form xem hóa đơn</li> <li>2. Hệ thống hiển thị khung search khách hàng</li> <li>3. Lễ Tân nhập khách hàng</li> <li>4. Hệ thống match các thông tin từ phiếu đặt phòng, dịch vụ sang hóa đơn</li> <li>5. Hệ thống hiển thị toàn bộ hóa đơn cần trả</li> <li>6. Lễ tân chọn xác nhận thanh toán</li> </ol>
Dòng Sự Kiện Phụ	

#### 1.4.14 Lập Phiếu Dịch Vụ

Tên Use Case	Lập Phiếu Dịch Vụ
Tóm Tắt	Use Case này miêu tả quá trình lập phiếu dịch vụ khi khách hàng đăng ký
Tác Nhân	Lễ Tân, Khách Hàng
Use Case Liên Quan	Lập Hóa Đơn, Tra Cứu Dịch Vụ, Tra Cứu Dịch Vụ
Điều Kiện Tiên Quyết	Không
Kết Quả	Lên phiếu thành công
Dòng Sự Kiện Chính	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. User mở form Đăng Ký Dịch Vụ</li> <li>2. Hệ thống hiển thị 2 option tra cứu dịch vụ thông thường và dịch vụ tour</li> <li>3. User chọn Tra Cứu Dịch Vụ thông thường</li> <li>4. Thực hiện usecase Tra Cứu Dịch Vụ với toàn bộ dịch vụ là dịch vụ thông thường</li> <li>5. Hệ thống hiển thị toàn bộ Dịch Vụ</li> <li>6. User chọn dịch vụ</li> <li>7. User chọn xác nhận</li> </ol>
Dòng Sự Kiện Phụ	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. A1.Ở bước 3 nếu User chọn Dịch vụ Tour. Bước 4 sẽ thay thế là Thực hiện usecase Tra Cứu Dịch Vụ với toàn bộ dịch vụ là dịch vụ Tour</li> </ol>

#### 1.4.15 Tra Cứu Dịch Vụ

Tên Use Case	Tra Cứu Dịch Vụ
Tóm Tắt	Use case này miêu tả quá trình xem phiếu dịch vụ
Tác Nhân	Khách Hàng, Lễ Tân
Use Case Liên Quan	Lập Phiếu Dịch Vụ
Điều Kiện Tiên Quyết	Không
Kết Quả	Hiển thị thành công
Dòng Sự Kiện Chính	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Hệ thống hiển thị toàn bộ dịch vụ</li> </ol>
Dòng Sự Kiện Phụ	

#### 1.4.16 Xác Nhận Thanh Toán

Tên Use Case	Xác Nhận Vận Chuyển Hành Lý
Tóm Tắt	Use case này miêu tả quá trình lễ tân xác nhận khách hàng đã thanh toán tất cả hóa đơn
Tác Nhân	Lễ Tân
Use Case Liên Quan	Tra Cứu Hóa Đơn
Điều Kiện Tiên Quyết	Khách hàng đã hoàn thành thanh toán
Kết Quả	Xác nhận thành công
Dòng Sự Kiện Chính	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Lễ Tân mở Form xem hóa đơn</li> <li>2. Hệ Thống hiển thị khung search khách hàng</li> <li>3. Thực hiện Use case tra cứu hóa đơn</li> <li>4. Lễ Tân chọn hóa đơn muốn xác nhận</li> <li>5. Hệ Thống hiển thị thông tin hóa đơn</li> <li>6. Lễ Tân chọn Xác Nhận</li> </ol>
Dòng Sự Kiện Phụ	

#### 1.4.17 Tra Cứu Hóa Đơn

Tên Use Case	Tra Cứu Hóa Đơn
Tóm Tắt	Use case này miêu tả quá trình xem hóa đơn
Tác Nhân	<b>Khách Hàng, Lê Tân</b>
Use Case Liên Quan	Thanh Toán, Xác Nhận Thanh Toán
Điều Kiện Tiên Quyết	Không
Kết Quả	Hiển thị thành công
Dòng Sự Kiện Chính	1. Hệ thống hiển thị toàn bộ hóa đơn
Dòng Sự Kiện Phụ	

#### 1.4.18 Thanh Toán

Tên Use Case	Thanh Toán
Tóm Tắt	Use case này miêu tả quá trình thanh toán của khách hàng
Tác Nhân	<b>Khách Hàng</b>
Use Case Liên Quan	Tra Cứu Hóa Đơn
Điều Kiện Tiên Quyết	Không
Kết Quả	Thanh Toán Thành Công
Dòng Sự Kiện Chính	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Khách Hàng chọn phần thanh toán</li> <li>2. Thực hiện usecase tra cứu hóa đơn chưa thanh toán theo mã khách hàng</li> <li>3. Khách Hàng chọn hóa đơn muốn thanh toán</li> <li>4. Khách Hàng chọn Hình thức thanh toán</li> <li>5. Khách Hàng chọn Xác Nhận</li> <li>6. Hệ Thống Thông Báo Kết Quả</li> </ol>
Dòng Sự Kiện Phụ	A1. Ở bước 5 nếu khách hàng thanh toán lỗi (lỗi hệ thống thanh toán) hệ thống sẽ báo lỗi

#### 1.4.19 Đăng Nhập

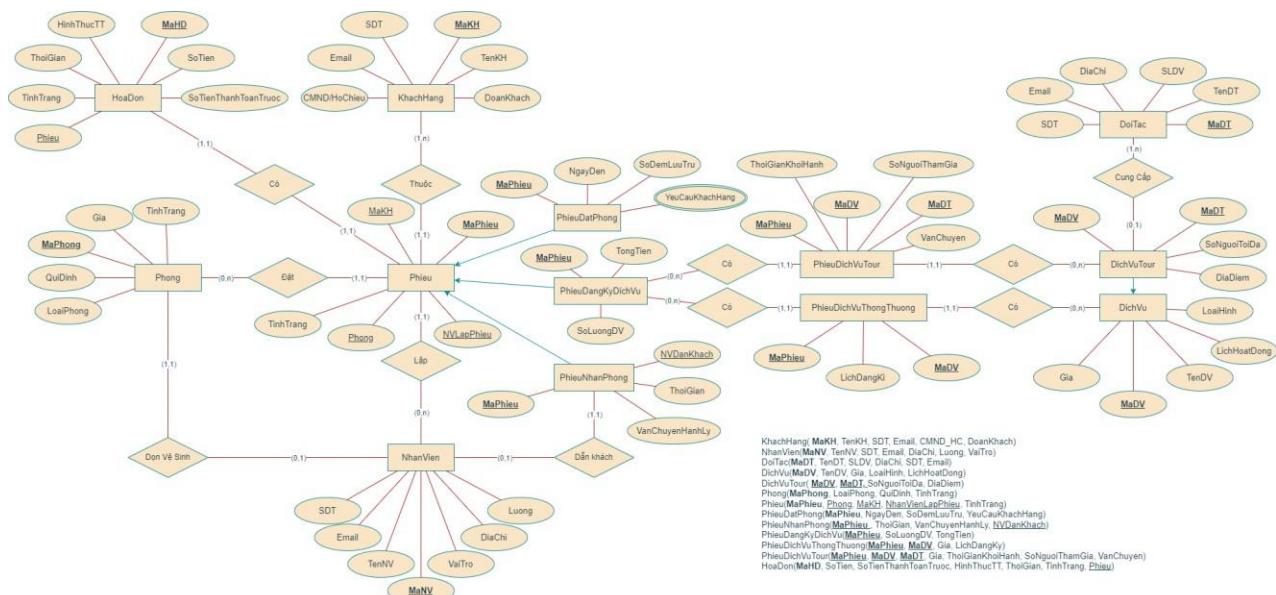
Tên Use Case	Đăng Nhập
Tóm Tắt	Use case này miêu tả quá trình đăng nhập trước khi sử dụng hệ thống
Tác Nhân	<b>Khách Hàng, Đối Tác, Lê Tân, Nhân Viên Bellman, Nhân Viên Dọn Vệ Sinh</b>
Use Case Liên Quan	Đăng Ký
Điều Kiện Tiên Quyết	Đã có tài khoản
Kết Quả	Đăng Nhập Thành Công
Dòng Sự Kiện Chính	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. User khởi động hệ thống</li> <li>2. Hệ thống hiện thị giao diện đăng nhập gồm tên đăng nhập, mật khẩu, nút đăng nhập và đăng ký</li> <li>3. User nhập thông tin đăng nhập</li> <li>4. User chọn Đăng Nhập</li> <li>5. Hệ thống kiểm tra thông tin đăng nhập</li> <li>6. Hệ Thống thông báo kết quả</li> </ol>
Dòng Sự Kiện Phụ	A1. Nếu thông tin đăng nhập không chính xác hoặc để trống, hệ thống thông báo lỗi và yêu cầu khách hàng nhập lại thông tin đăng nhập hoặc liên hệ với nhân viên hỗ trợ khách hàng.

### 1.4.20 Đăng Ký

Tên Use Case	Đăng Nhập
Tóm Tắt	Use case này miêu tả quá trình đăng ký tạo tài khoản trước khi đăng nhập vào hệ thống
Tác Nhân	Khách Hàng, Đối Tác
Use Case Liên Quan	Đăng Nhập
Điều Kiện Tiên Quyết	Chưa Có Tài Khoản
Kết Quả	Đăng Ký Thành Công
Dòng Sự Kiện Chính	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. User khởi động hệ thống</li> <li>2. Hệ thống hiện thị giao diện đăng nhập gồm tên đăng nhập, mật khẩu, nút đăng nhập và đăng ký</li> <li>3. User chọn Đăng Ký</li> <li>4. Hệ thống hiển thị giao diện đăng ký gồm username, password và nút đăng ký</li> <li>5. User nhập thông tin</li> <li>6. User nhấn đăng ký</li> <li>7. Hệ Thống thông báo kết quả</li> </ol>
Dòng Sự Kiện Phụ	A1. Nếu thông tin đăng ký đã tồn tại hay để trống, hệ thống thông báo lỗi và yêu cầu khách hàng nhập lại thông tin đăng ký hoặc liên hệ với nhân viên hỗ trợ khách hàng.

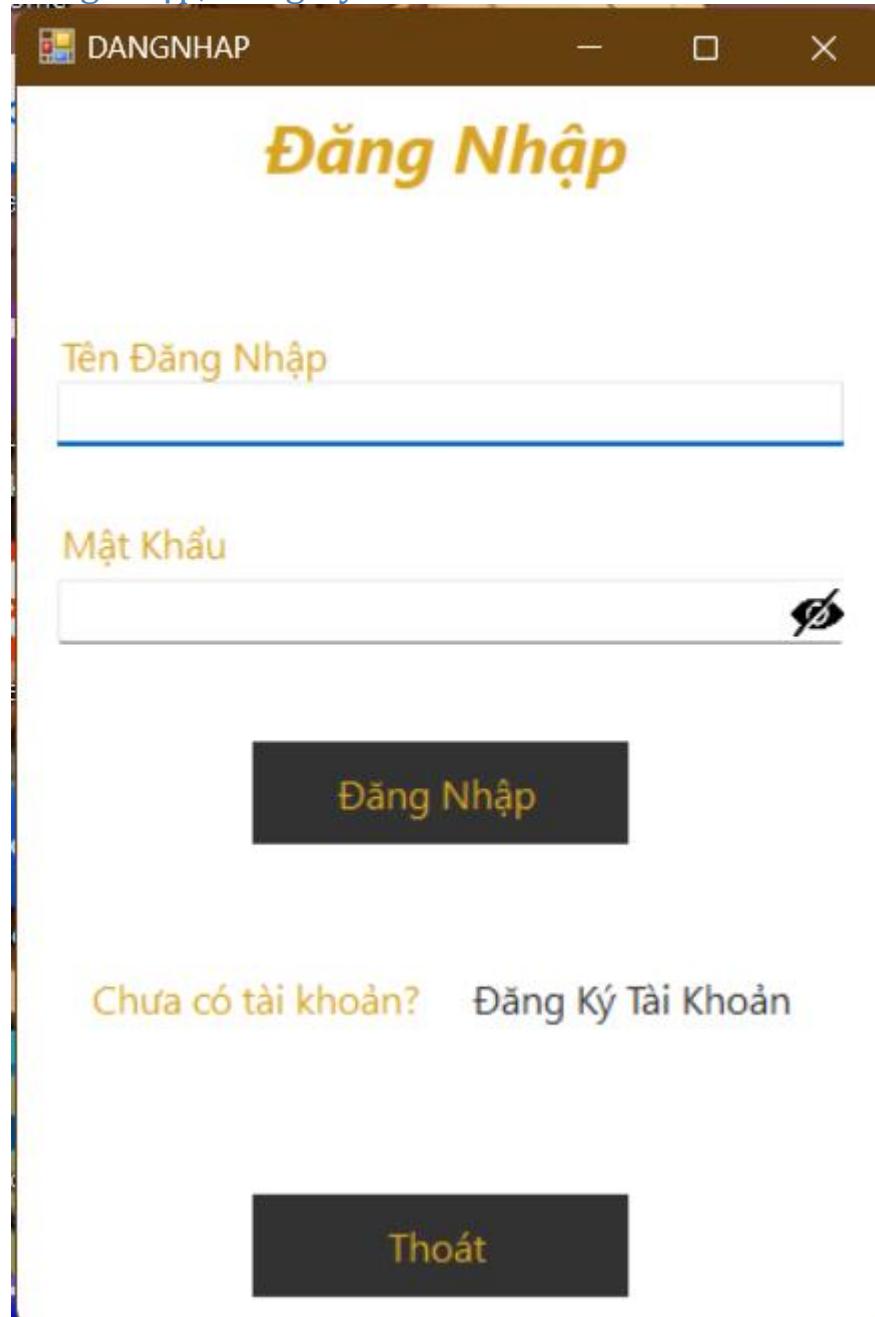
## 2 THIẾT KẾ HỆ THỐNG

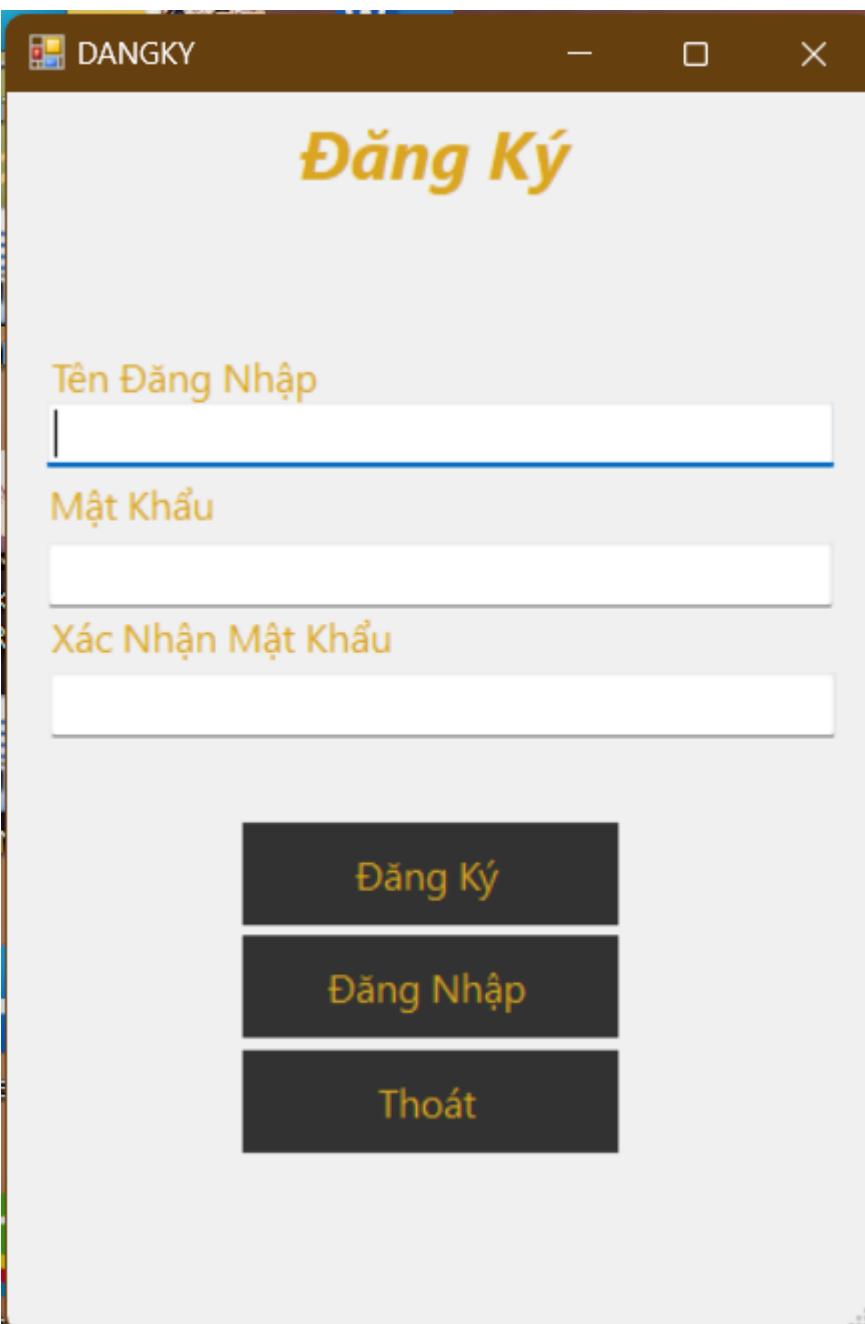
## 2.1 Thiết kế CSDL



## 2.2 Prototype cho giao diện hệ thống

- Đăng Nhập, Đăng Ký





- Lê Tân

**TẠO KHÁCH HÀNG MỚI**

Khách Hàng Mới	Tên	[Text Box]	Số Điện Thoại	[Text Box]
Phòng	CCCD/HC	[Text Box]	Email	[Text Box]
Đặt Dịch Vụ	Địa Chỉ	[Text Box]	Đoàn Khách	[Text Box]
Hóa Đơn				
Tạo Phiếu Nhận Phòng				
Tạo				

Đăng Xuất

Thoát

**PHÒNG**

MÃ PHÒNG	GIA	TÌNH TRẠNG	VỆ SINH	QUY ĐỊNH	LỢAIPHONG
P101	200	TRÔNG	SẠCH		ĐAM BẢO
P102	150	TRÔNG	BẢN		KHÔNG Đ...
P103	300	ĐÃY	SẠCH		ĐAM BẢO
P201	200	TRÔNG	SẠCH		ĐAM BẢO
P202	150	TRÔNG	BẢN		KHÔNG Đ...
P203	300	ĐÃY	BẢN		ĐAM BẢO

Mã Khách Hàng: [Text Box]

Phòng: [Text Box]

Tình Trạng: [Text Box]

Vệ Sinh: [Text Box]

Đặt

Khách Trả Phòng

Đăng Xuất

Thoát

**LETAN**

## PHÒNG

MAPHONG	GIA	TINHTRANG	VESINH	QUYDINH	LOAIPHONG
P101	200	TRỐNG	SẠCH		ĐÀM BẢO
P102	150	TRỐNG	BẢN		KHÔNG Đ...
P103	300	ĐẦY	SẠCH		ĐÀM BẢO
P201	200	TRỐNG	SẠCH		ĐÀM BẢO
P202	150	TRỐNG	BẢN		KHÔNG Đ...
P203	300	ĐẦY	BẢN		ĐÀM BẢO
*					

Mã Khách Hàng:

Phòng:

Tình Trạng:

Vệ Sinh:

12

11

12

13

14

SẠCH

LT1

Khách Hàng Mới

Phòng

Đặt Dịch Vụ

Hóa Đơn

Tạo Phiếu Nhận Phòng

Đăng Xuất

Thoát

**DP**

Số Phòng	<input style="width: 100%;" type="text" value="P103"/>	Ngày Đến	<input style="width: 100%;" type="text" value="5/ 3/2023"/>
Loại Phòng	<input style="width: 100%;" type="text" value="ĐÀM BẢO"/>	Số Đêm Lưu Trú	<input style="width: 100%;" type="text"/>
Giá	<input style="width: 100%;" type="text" value="300"/>	Yêu Cầu Thêm	<input style="width: 100%;" type="text"/>

Hình Thức Thanh Toán

**LETAN**

**DỊCH VỤ**

MADV	SDT	TENDV	GIA	LICHHOATDONG
DV6	987654327	Cáp treo	20	T2-T5-CN
*				

Mã Khách Hàng:  | 
 Dịch Vụ:  | 
 **Đặt**

Khách Hàng Mới | Phòng | Đặt Dịch Vu | Hóa Đơn | Tạo Phiếu Nhận Phòng | Đăng Xuất | Thoát

**LETAN**

**DỊCH VỤ**

MADV	TENDV	GIA	LICHHOATDONG
DV1	KARAOKE	20	T2-T5-CN
DV2	RESTAURANT	20	ALL
DV3	BI-A	20	T3-T6-CN
DV4	SPA	20	T4-T7-CN
DV5	GYM	20	ALL
*			

Mã Khách Hàng:  | 
 Dịch Vụ:  | 
 **Đặt**

Khách Hàng Mới | Phòng | Đặt Dịch Vu | Hóa Đơn | Tạo Phiếu Nhận Phòng | Đăng Xuất | Thoát

DDV

## ĐẶT DỊCH VỤ

	MADV	TENDV	LICHDANGKY	GIA	TINHTRANG
▶	DV2	RESTAURANT	cn	20	CXN
*					

Hủy

Đặt

LETAN

## TẠO PHIẾU NHẬN PHÒNG

LT1

Mã Phiếu

Khởi Tạo

Khách Hàng Mới

Phòng

Đặt Dịch Vụ

Hóa Đơn

Tạo Phiếu Nhận Phòng

Đăng Xuất

Thoát

	MAPHIEU	PHONG	TINHTRANG	NGAYDEN	SODEMLUUTRU	YEUCAUKHACHHANG	LOAIPHONG
▶	1237	P203	HOÀN THÀNH	5/2/2023	1		ĐAM BAO
*							

**LT1**

**THANH TOÁN**

Mã Khách Hàng  
12      Tim Kiếm

	MAHD	TONGTIEN	SOTIENTHANTOANT	TINHTRANG	PHIEU	DICHVU
▶	112	150	15	CTT	1235	
	115	200	0	CTT		12346
	117	300	90	CTT	1237	
*						

Xác Nhận

Khách Hàng Mới  
Phòng  
Đặt Dịch Vụ  
Hóa Đơn  
Tạo Phiếu Nhận Phòng  
Đăng Xuất  
Thoát

- Nhân Viên Dọn Vệ Sinh

**NVDVS**

**THÔNG TIN PHÒNG**

Phòng  
Tình Trạng Vệ Sinh

Đã Dọn  
Đăng Xuất  
Thoát

	MAPHONG	VESINH
▶	P101	SẠCH
	P102	BÃN
	P103	SẠCH
	P201	SẠCH
	P202	BÃN
	P203	BÃN
*		

- Khách Hàng

KHACHHANG

### THÔNG TIN KHÁCH HÀNG

**KH11**

Tên	Nguyễn Văn D	Số Điện Thoại	987654324
CCCD/HC	53236000	Email	NVD@gmail.com
Địa Chỉ			
Đoàn Khách	KHÔNG		

Thông Tin Khách Hàng

Đặt Phòng

Đặt Dịch Vụ

Thanh Toán

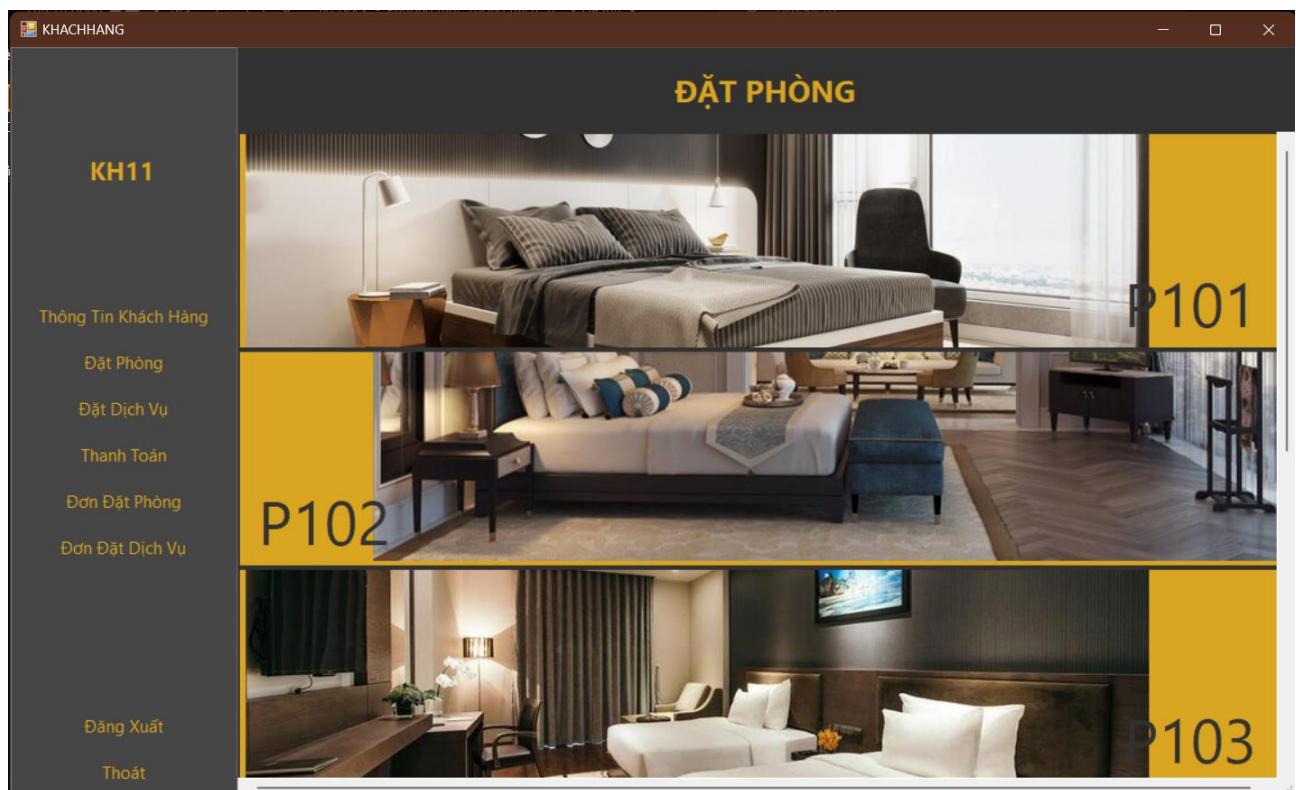
Đơn Đặt Phòng

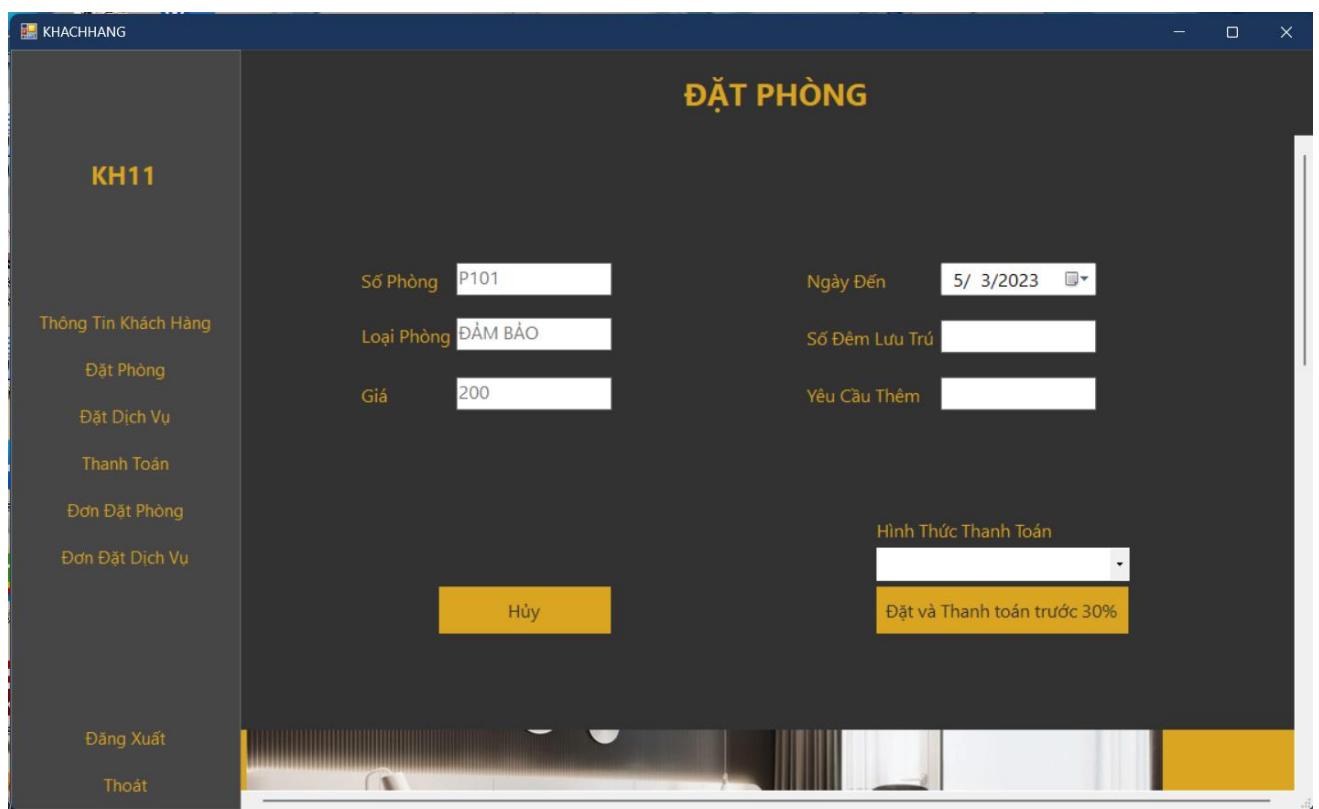
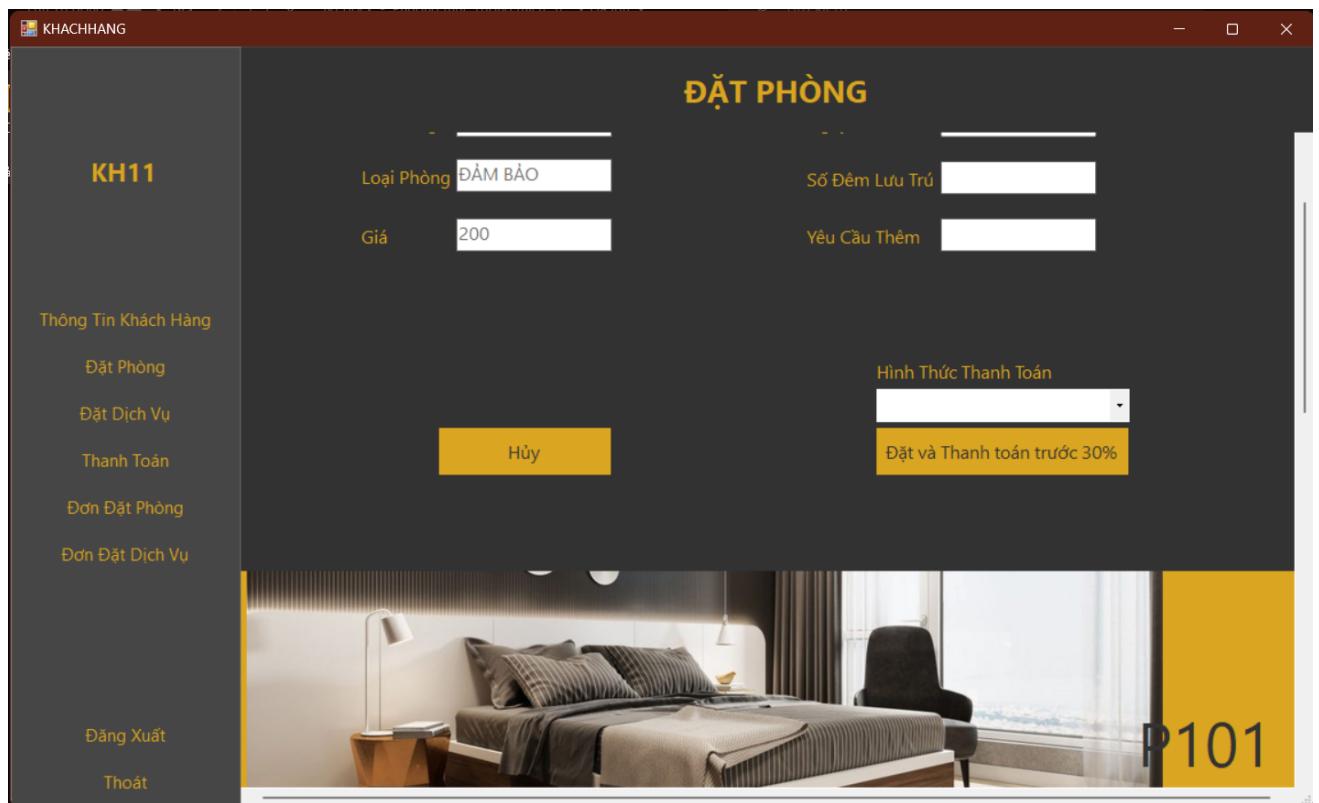
Đơn Đặt Dịch Vụ

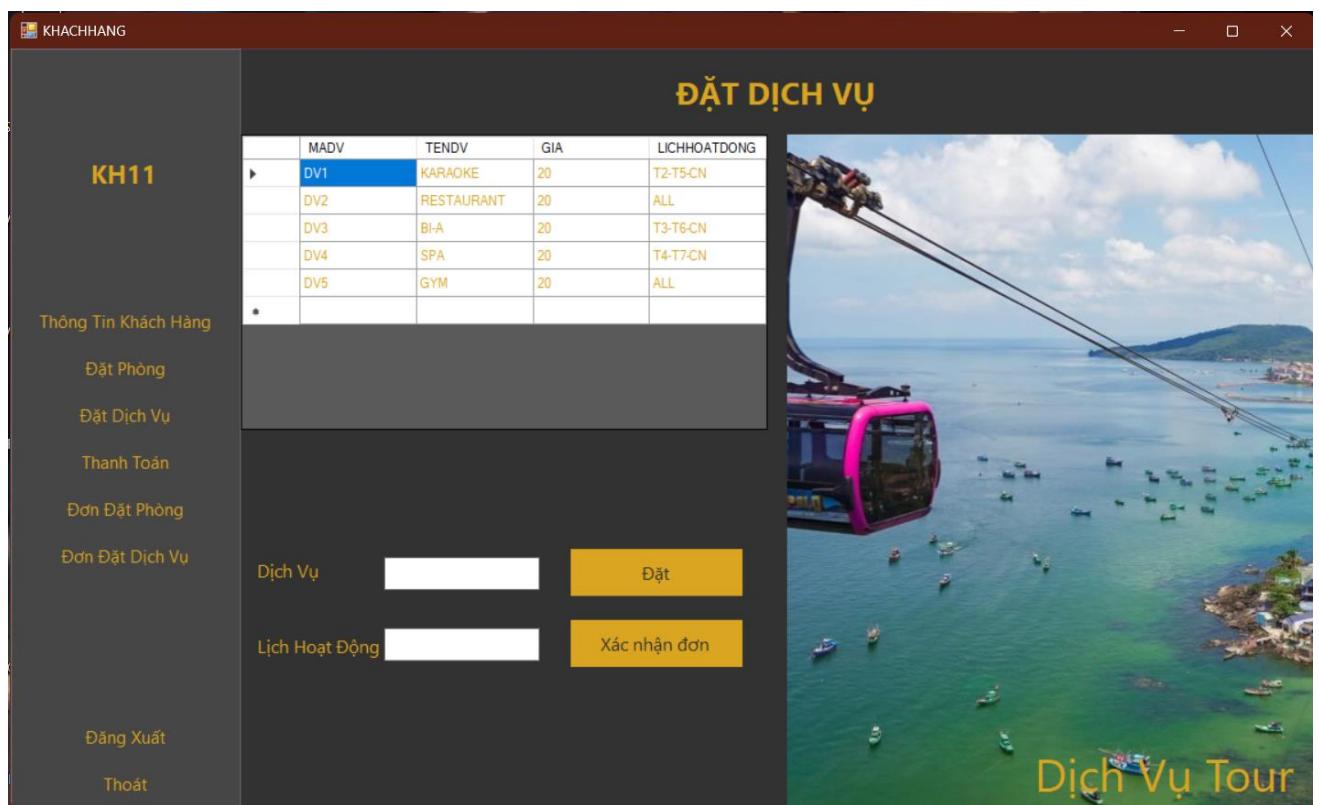
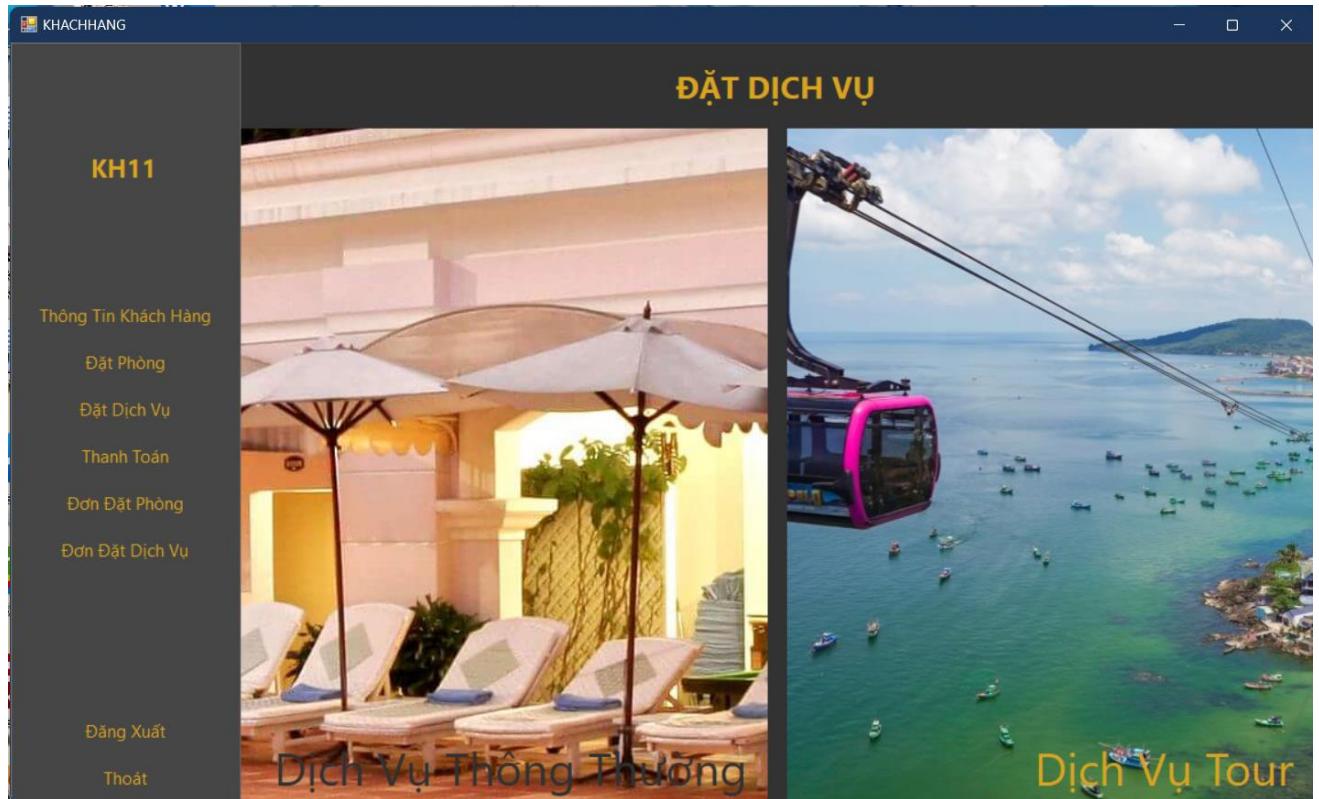
Đăng Xuất

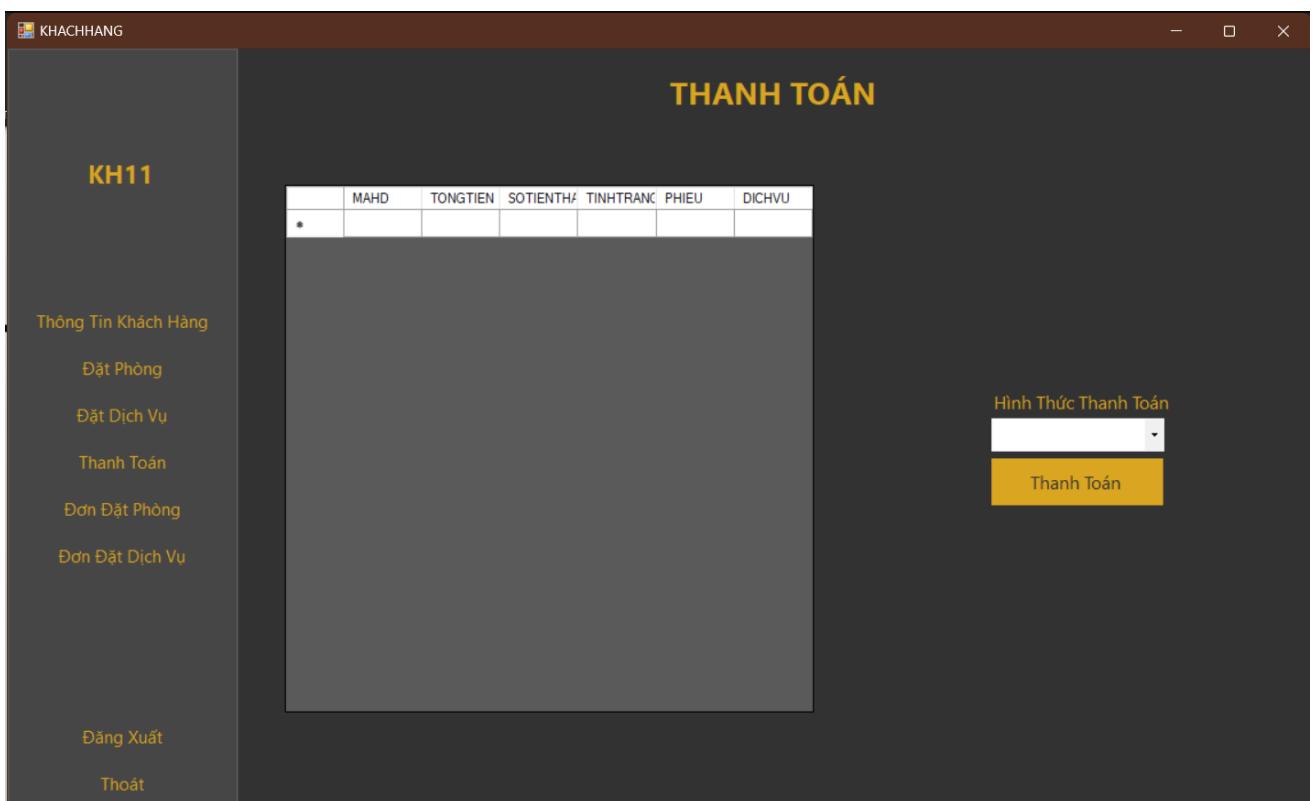
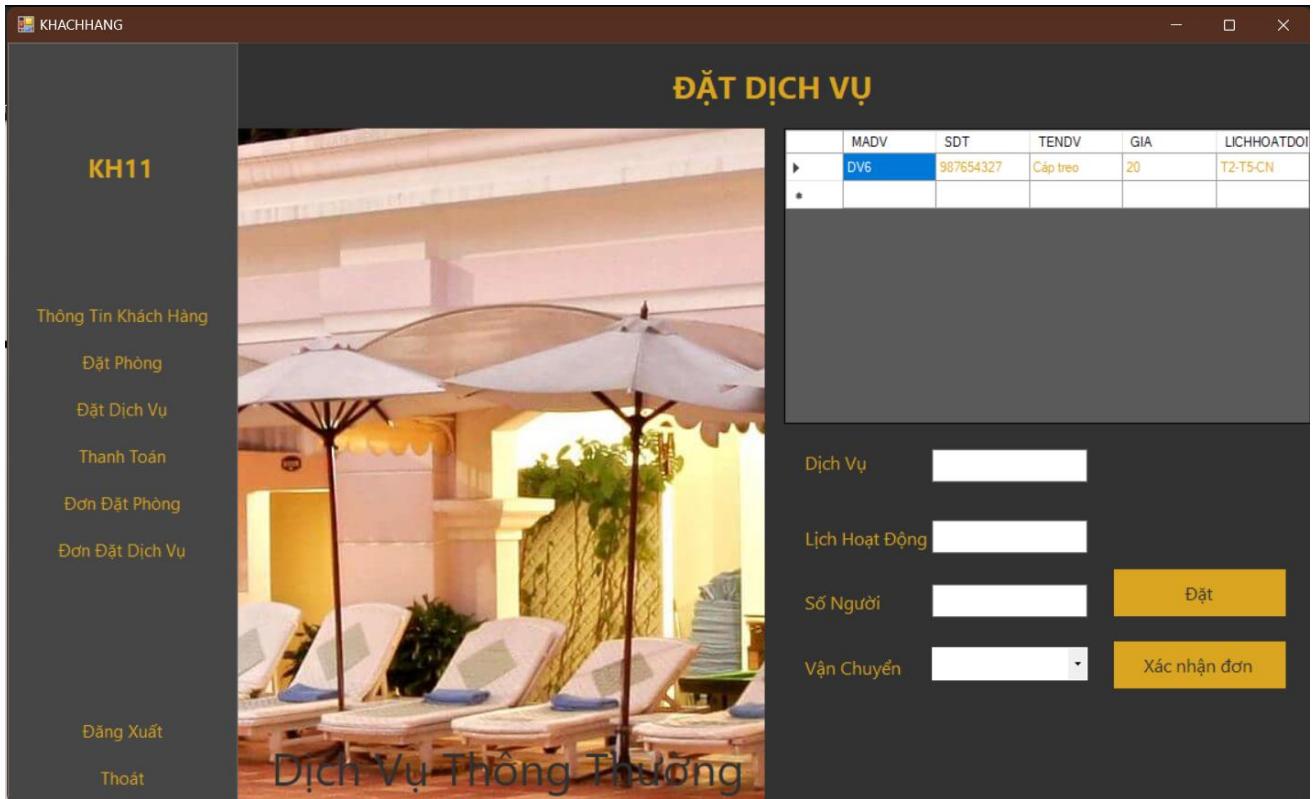
Thoát

Cập Nhật









**KHACHHANG**

## ĐƠN ĐẶT PHÒNG

**KH11**

Mã Đơn:  Tinh Trạng:  Hủy

Thông Tin Khách Hàng

Đặt Phòng

Đặt Dịch Vụ

	MAPHIEU	PHONG	TINHTRANG	NGAYDEN	SODEMLUUTRU	YEUCAUKHACHHANG	LOAIPHONG
▶	1234	P101	HOÀN THÀNH	4/30/2023	2	CÓ MÁY LẠNH	ĐÁM BÀO
◀							

Thanh Toán

Đơn Đặt Phòng

Đơn Đặt Dịch Vụ

Đăng Xuất

Thoát

**KHACHHANG**

## ĐƠN ĐẶT DỊCH VỤ

**KH11**

Mã Đơn:  Xem Dịch Vụ

Thông Tin Khách Hàng

Đặt Phòng

Đặt Dịch Vụ

	MAPHIEU	KHACHHANG	NGAY	TONGTIEN	SLDV
▶	12345	11	4/30/2023	60	3
	12348	11	5/3/2023 11:35 PM		
	12349	11	5/3/2023 11:41 PM		
	12350	11	5/3/2023 11:41 PM		
	12351	11	5/3/2023 11:43 PM		
	12352	11	5/3/2023 11:44 PM		
	12353	11	5/3/2023 11:44 PM		
◀					

Thanh Toán

Đơn Đặt Phòng

Đơn Đặt Dịch Vụ

Đăng Xuất

Thoát

- Đối Tác

**DOITAC**

### THÔNG TIN ĐỐI TÁC

**DT111**

Thông Tin Đối Tác	Tên	Nguyễn Văn G
	Địa Chỉ	[Redacted]
	Số Lượng Dịch Vụ	[Redacted]
Kiểm Tra Đơn	Số Điện Thoại	987654327
Quản Lý Dịch Vụ	Email	NVG@gmail.com

**Cập Nhật**

**Đăng Xuất**

**Thoát**

**DOITAC**

### QUẢN LÝ DỊCH VỤ

**DT111**

Dịch Vụ	Số Lượng Tối Đa	<b>Thêm</b>
Tên	Giá	<b>Xóa</b>
Địa Điểm	Lịch Hoạt Động	<b>Sửa</b>

**Thông Tin Đối Tác**

**Kiểm Tra Đơn**

**Quản Lý Dịch Vụ**

	MADV	TENDV	DIADIEM	GIA	LICHHOATDONG	SOLUONGTOIDA
▶	DV6	Cáp treo	Núi	20	T2-T5-CN	50
*						

**Đăng Xuất**

**Thoát**

DOITAC

## KIỂM TRA ĐƠN

DT111

Mã Đơn

Xác Nhận

Dịch Vụ

Thông Tin Đối Tác

Kiểm Tra Đơn

Quản Lý Dịch Vụ

Đăng Xuất

Thoát

	MAPHIEU	NGAY	TONGTIEN	MADV	LICHDANGKY	SONGUITHAMGIA	VANCHUYEN
▶	12346	4/30/2023	20	DV6	CN	1	<input checked="" type="checkbox"/>
*							<input type="checkbox"/>

- Nhân Viên Bellman

BELLMAN

## TIẾP NHẬN PHIẾU

NVBM2

Mã Phiếu

Tiếp Nhận Phiếu

Quản Lý Phiếu

Đăng Xuất

Thoát

	MAPHIEU	PHONG	TINHTRANG	TENKH
▶	1234	P101	CHUA NHẬN	Nguyễn Văn D
*	1236	P203	CHUA NHẬN	Nguyễn Văn F

BELLMAN

## QUẢN LÝ PHIẾU

NVBM2

Tiếp Nhận Phiếu

Quản Lý Phiếu

Đăng Xuất

Thoát

Mã Phiếu

Tên KH

Phòng

Qui Định

Vệ Sinh

Số Nhân Viên Vệ Sinh

Vận Chuyển Hành Lý

Hoàn Thành

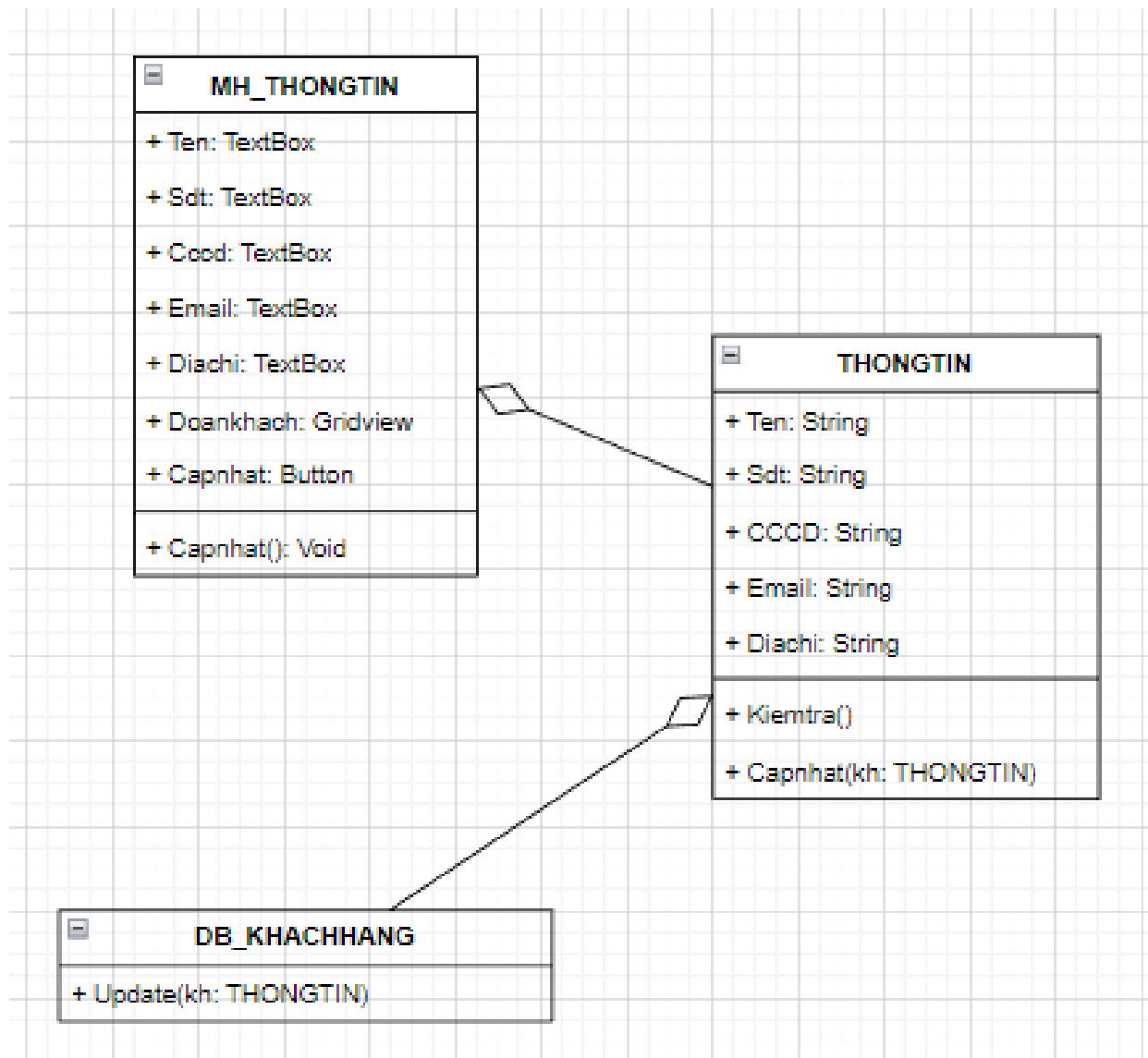
	MAPHIEU	PHONG	TINHTRANG	NVDANKHACH	THOIGIAN	VANCHUYENHAN	TENKH	QUYDINH	VESINH
*						<input type="checkbox"/>			

## 2.3 Sơ đồ lớp ở mức thiết kế

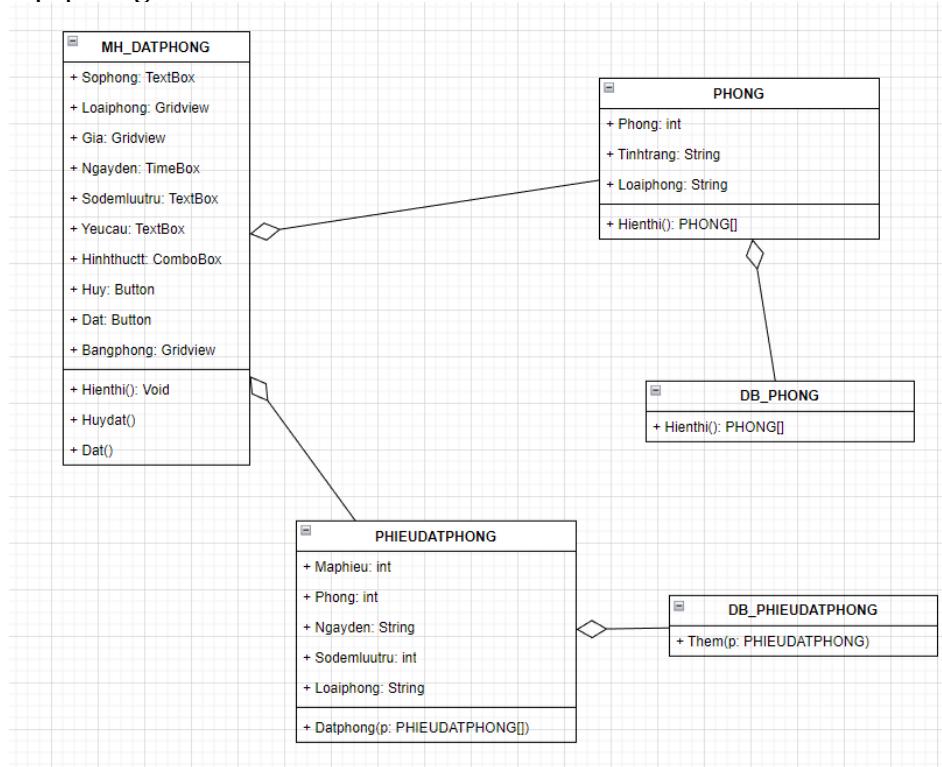
Sơ đồ lớp ở mức thiết kế theo kiến trúc 3 tầng (tầng giao diện, tầng nghiệp vụ và tầng truy cập dữ liệu) THEO TƯỜNG CHỨC NĂNG

ROLE KHÁCH HÀNG:

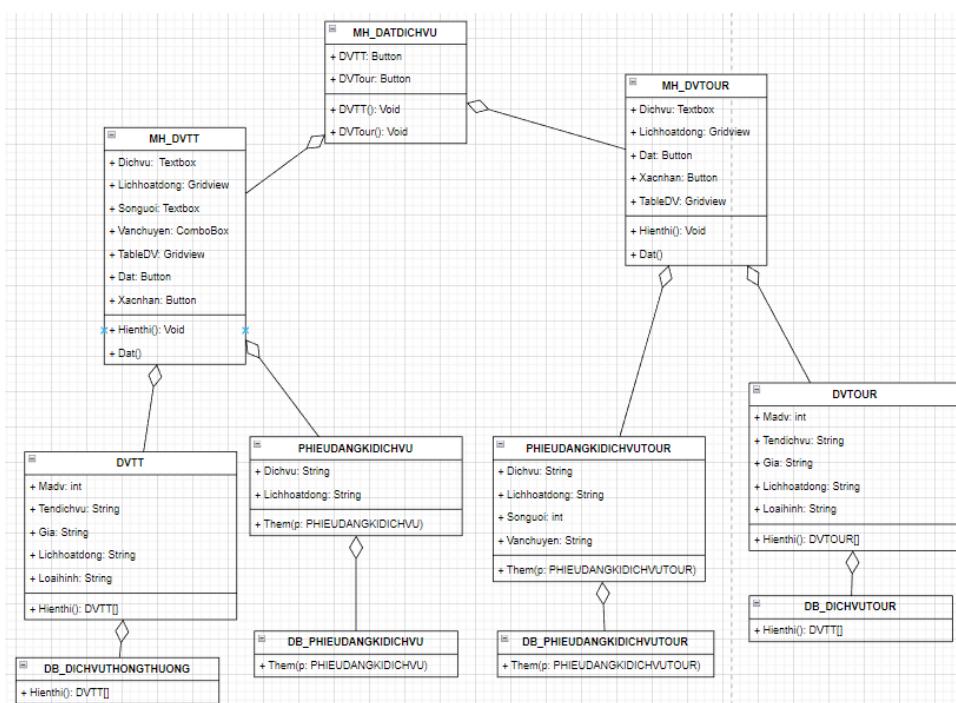
- Thông tin khách hàng:



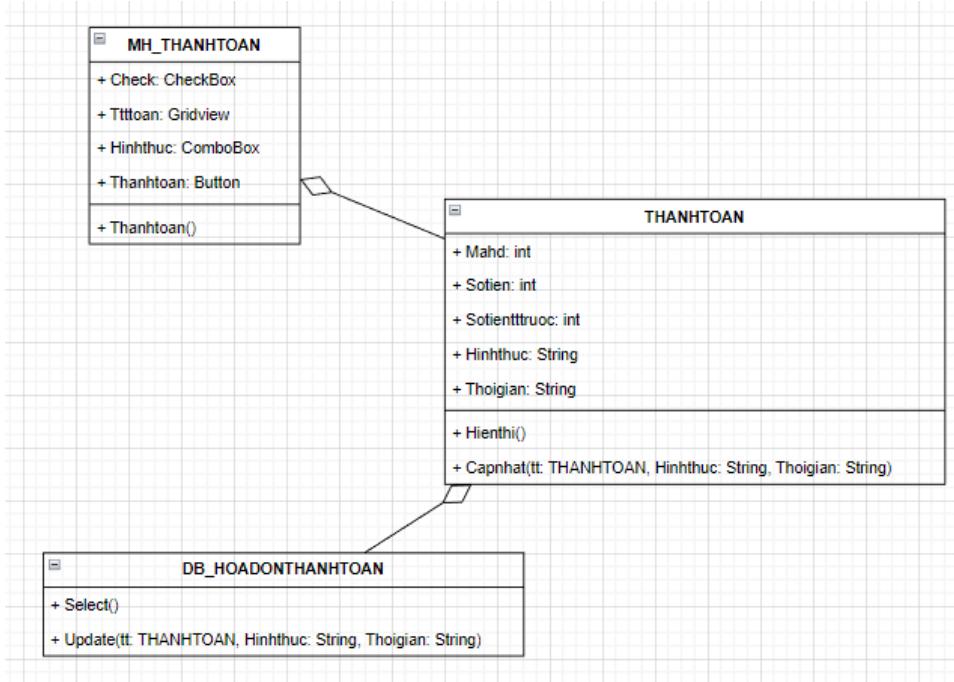
- Đặt phòng:



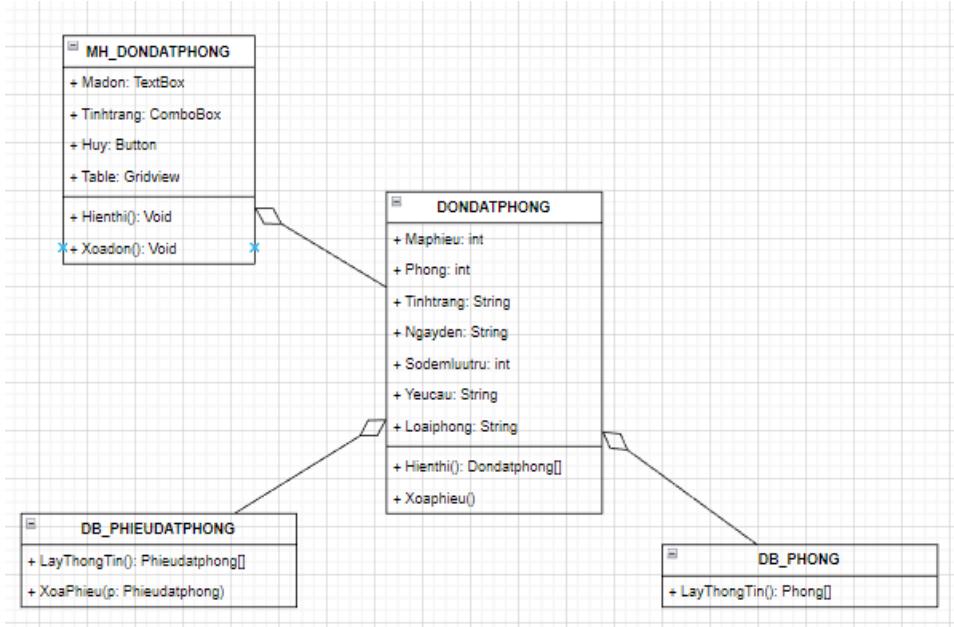
- Đặt dịch vụ:

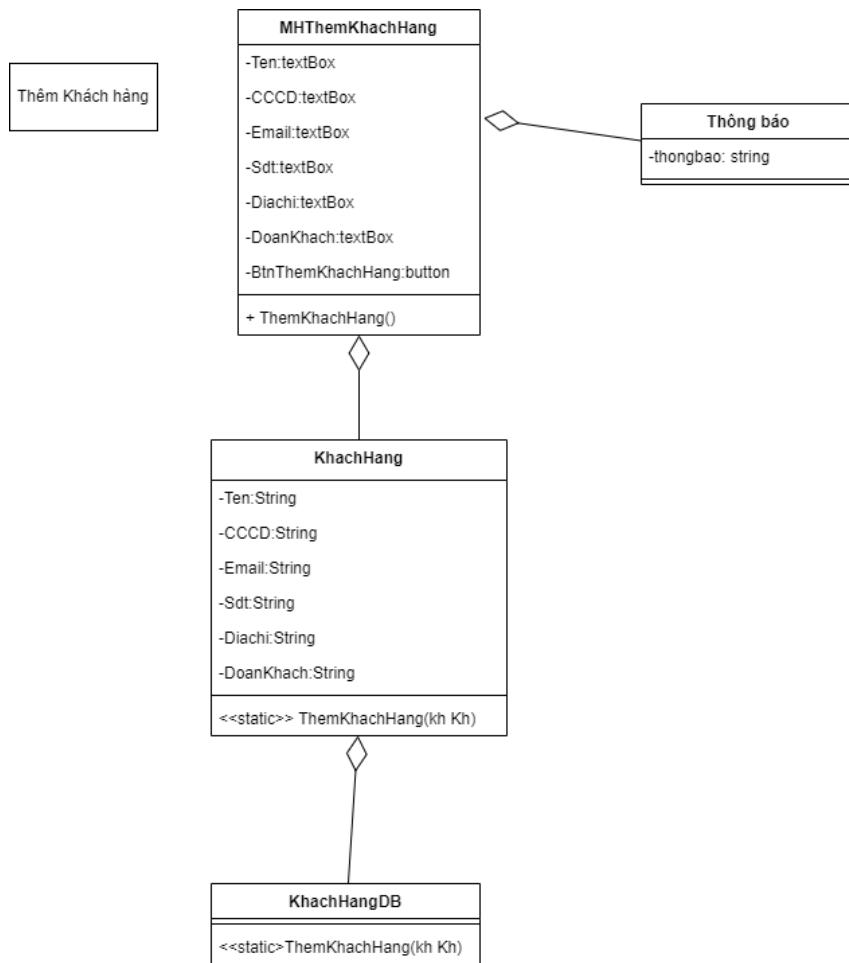


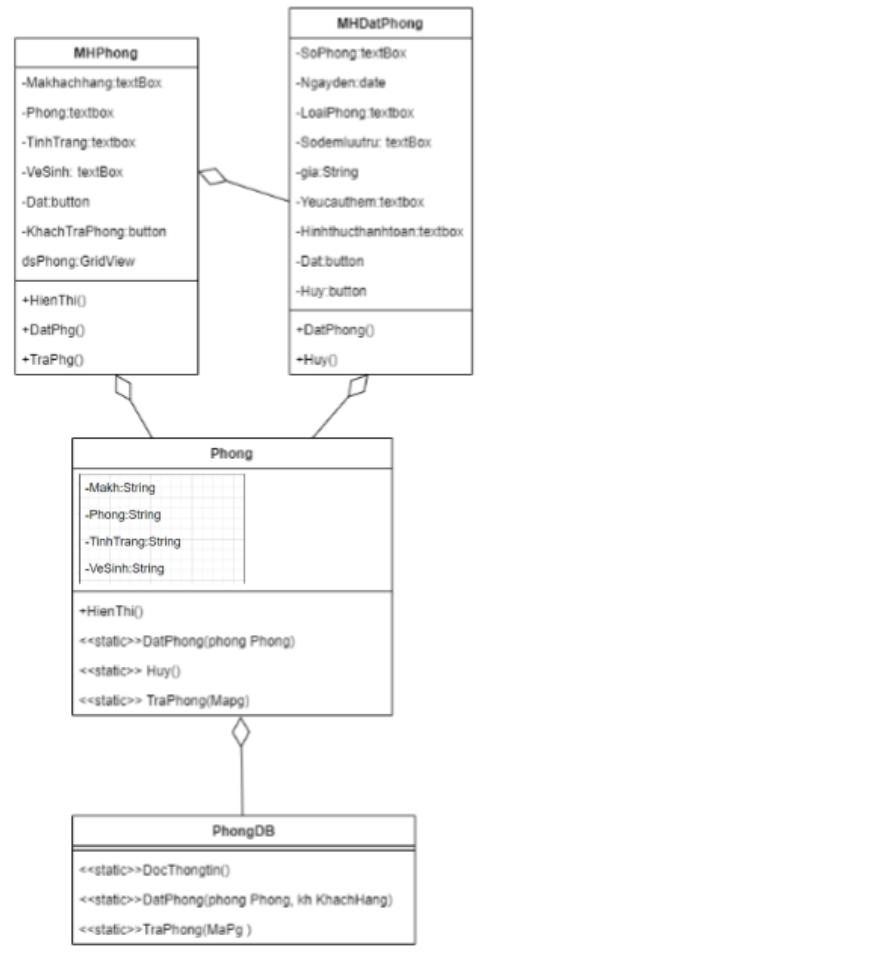
- THANH TOÁN:

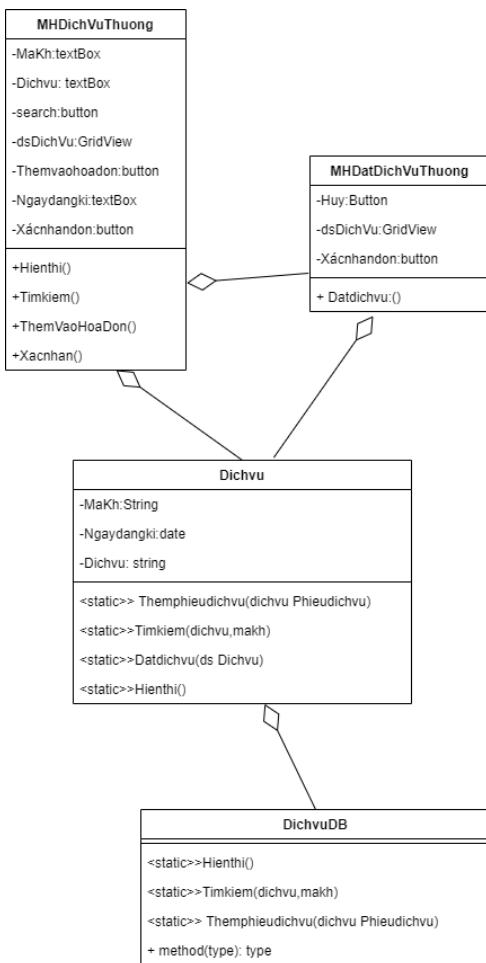


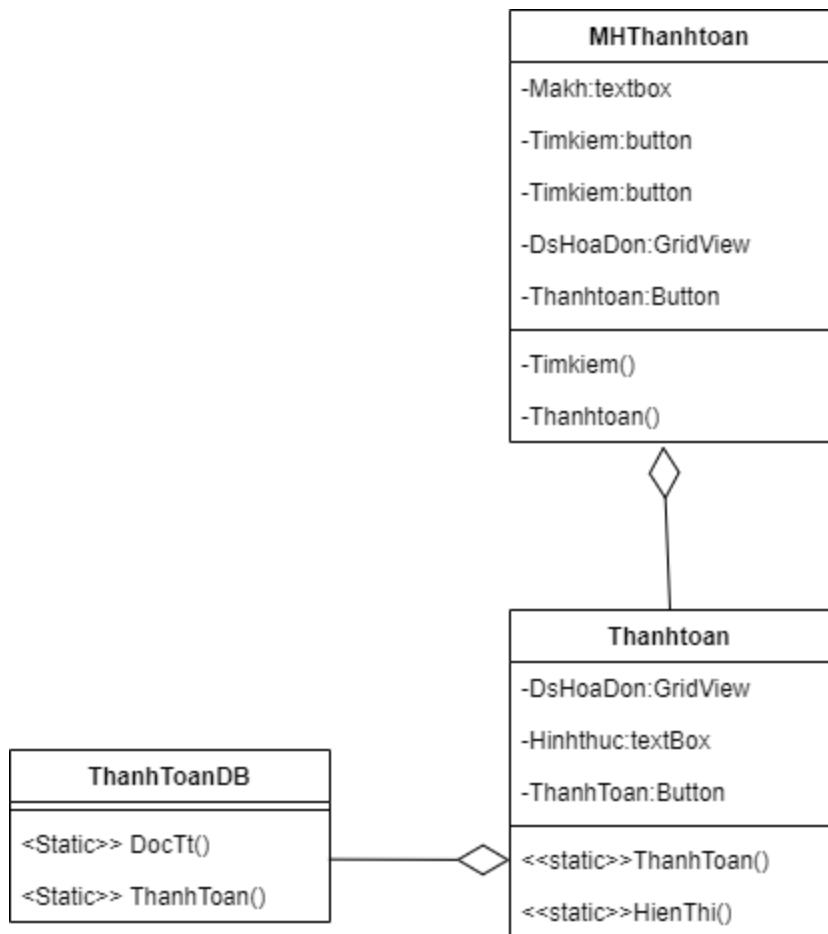
- ĐƠN ĐẶT PHÒNG:

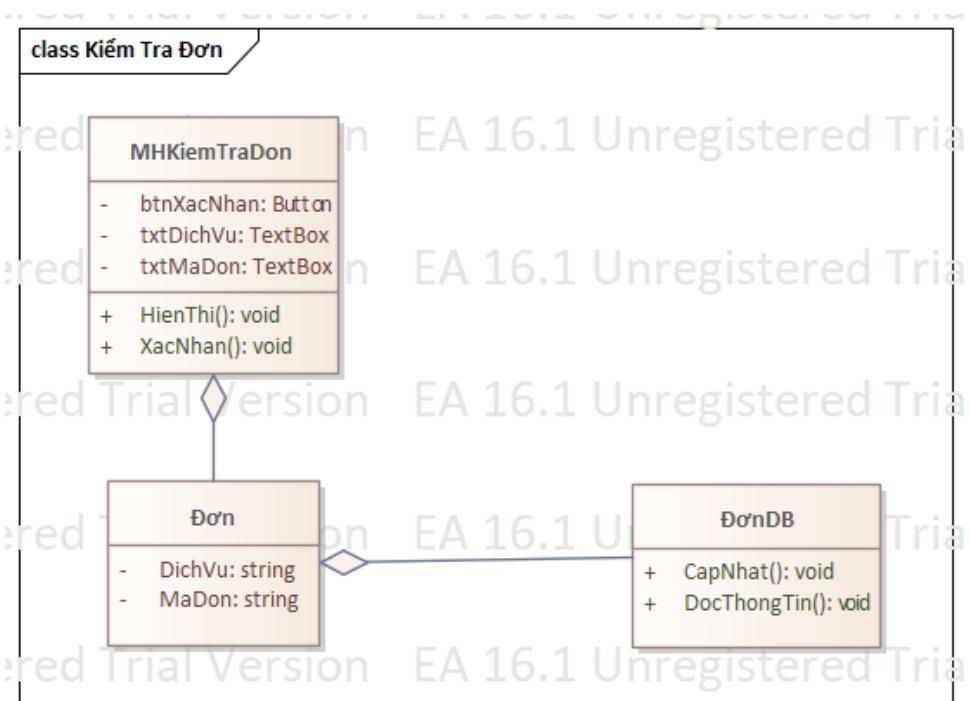
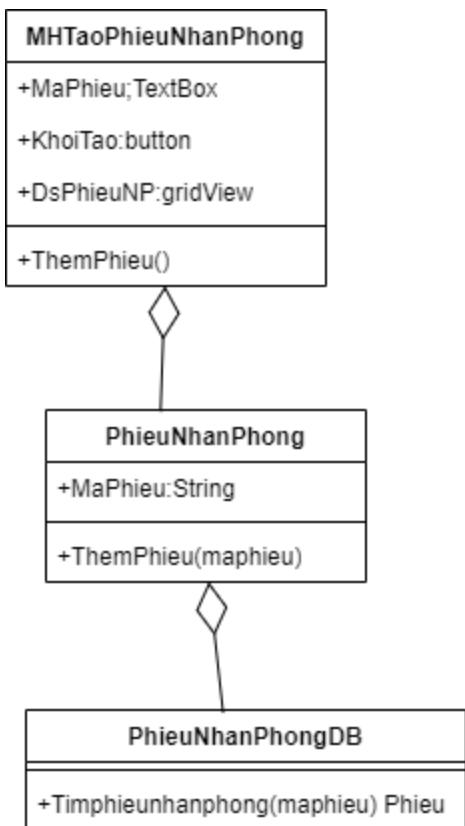


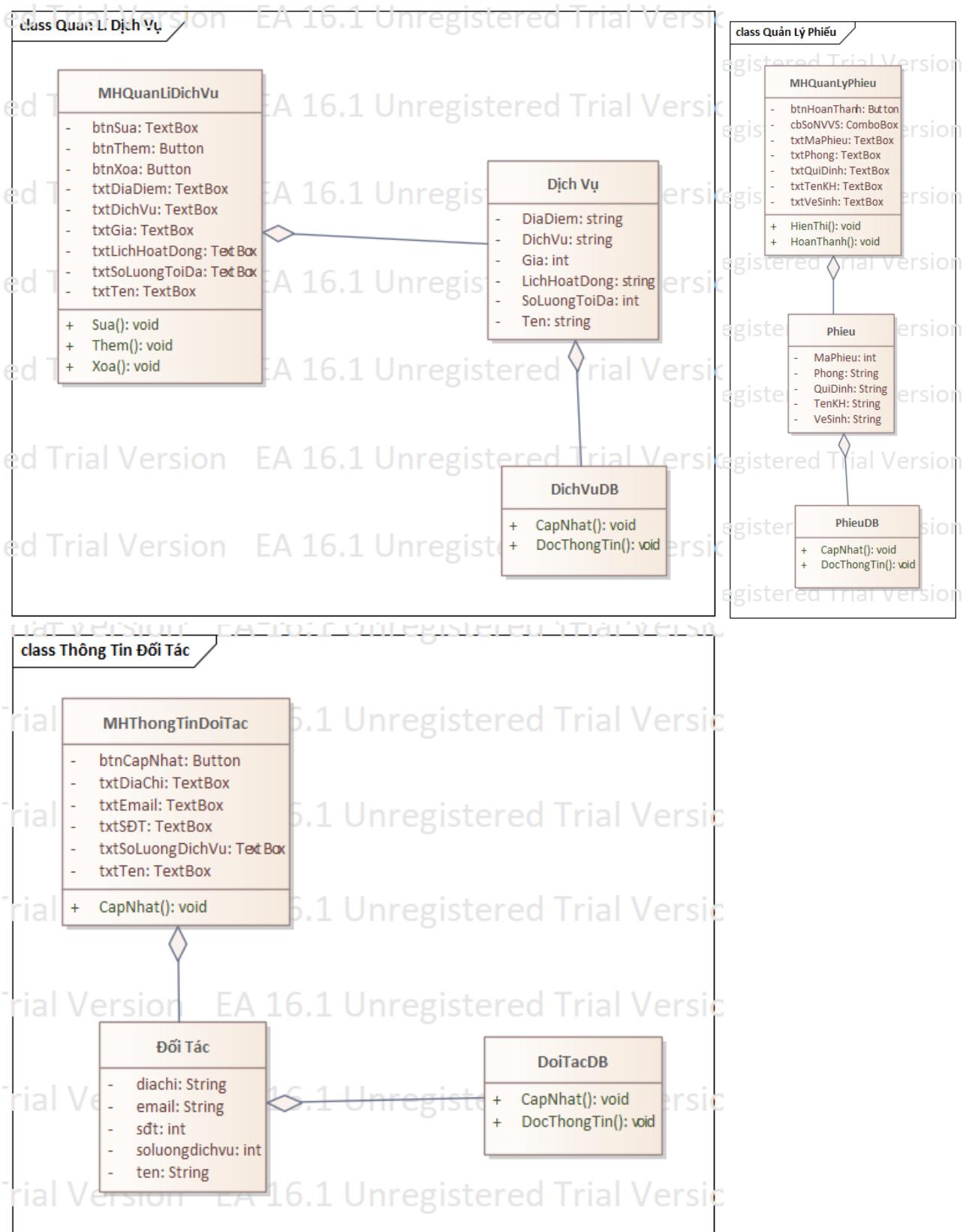


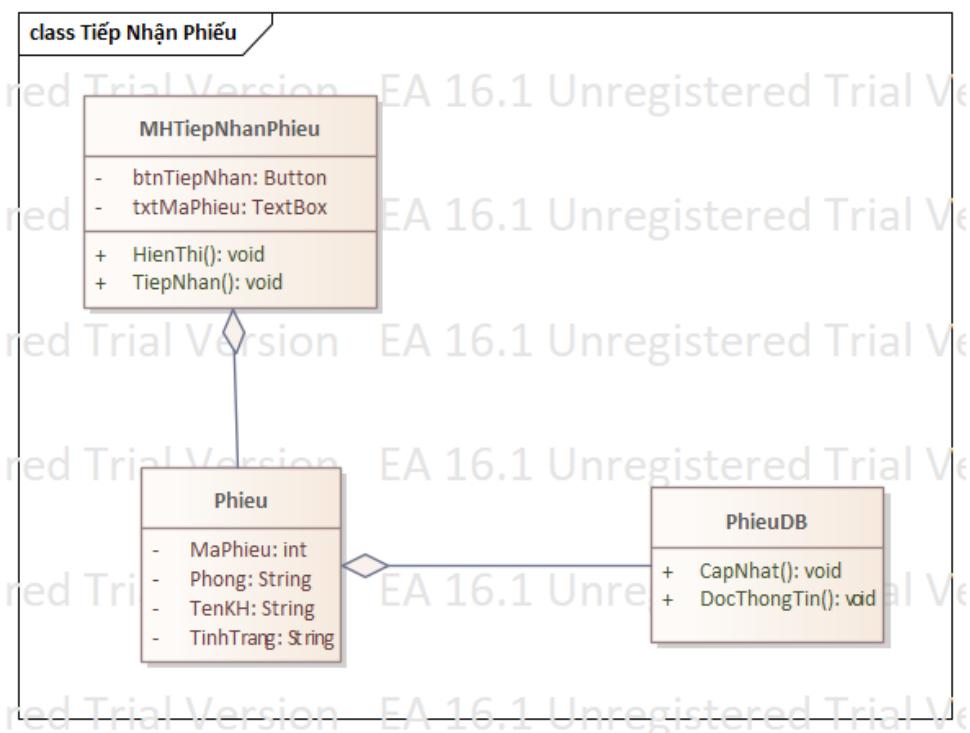
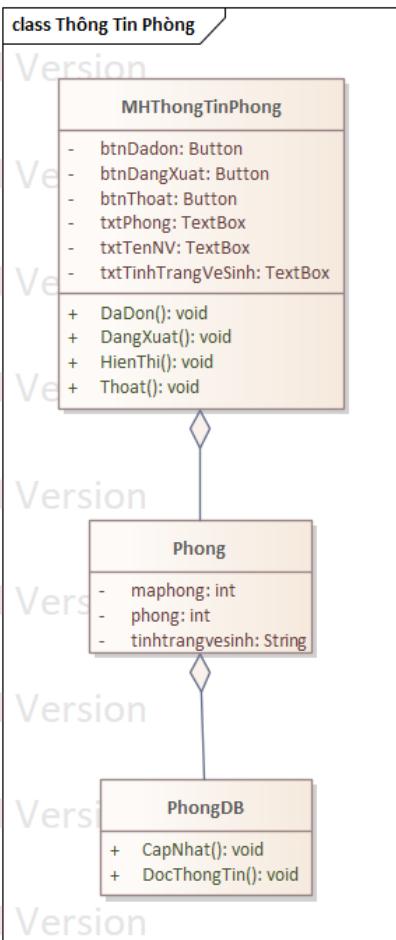








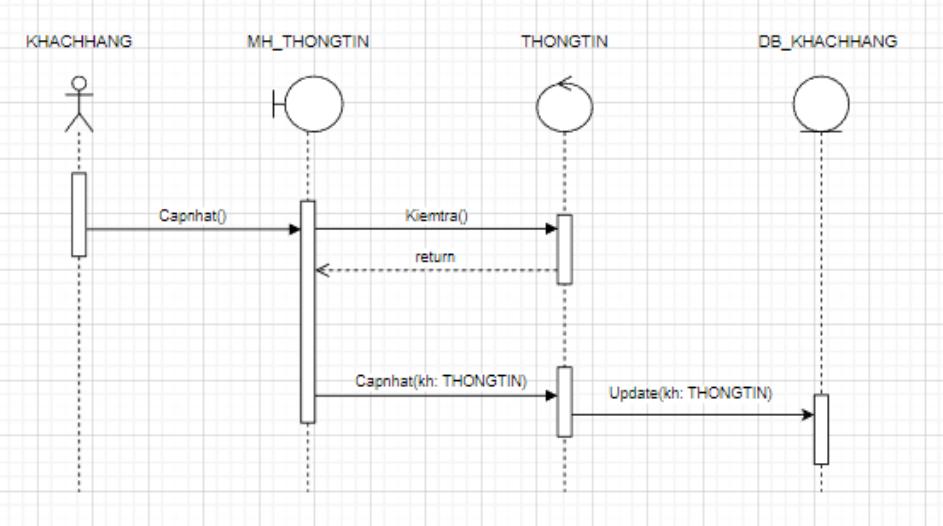




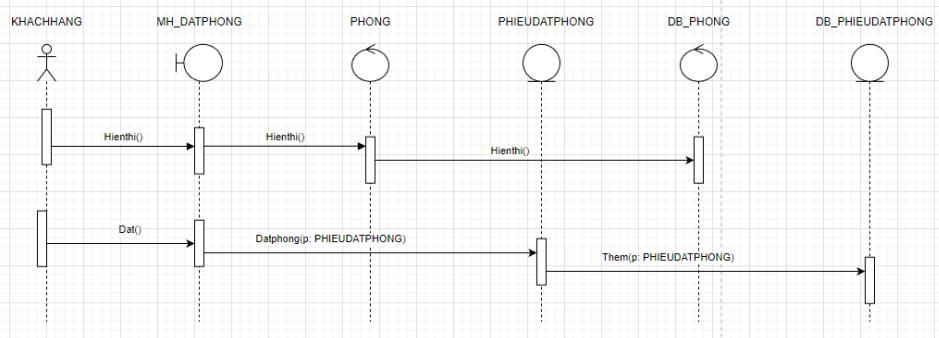
## 2.4 Thiết kế hoạt động của các chức năng

ROLE KHÁCH HÀNG:

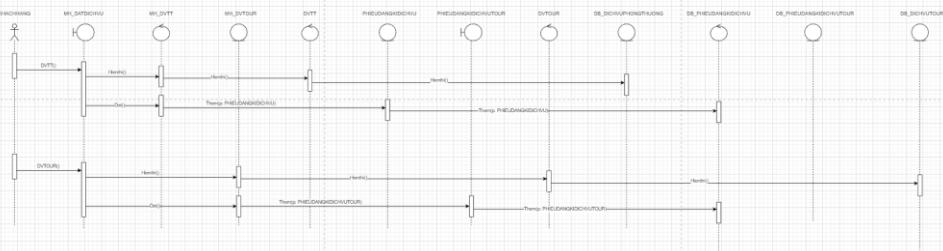
- Thông tin khách hàng:



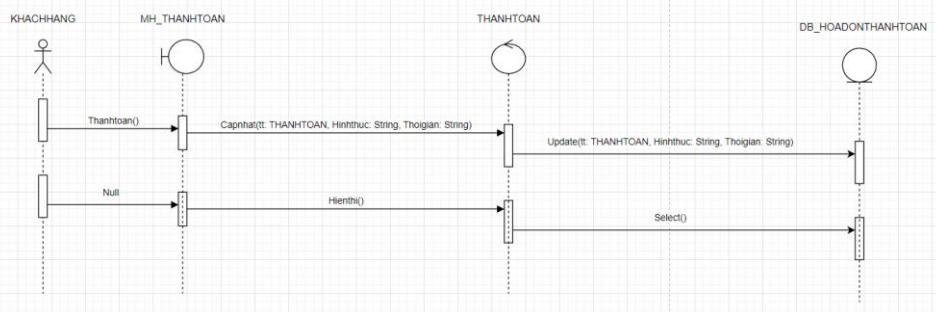
- Đặt phòng:



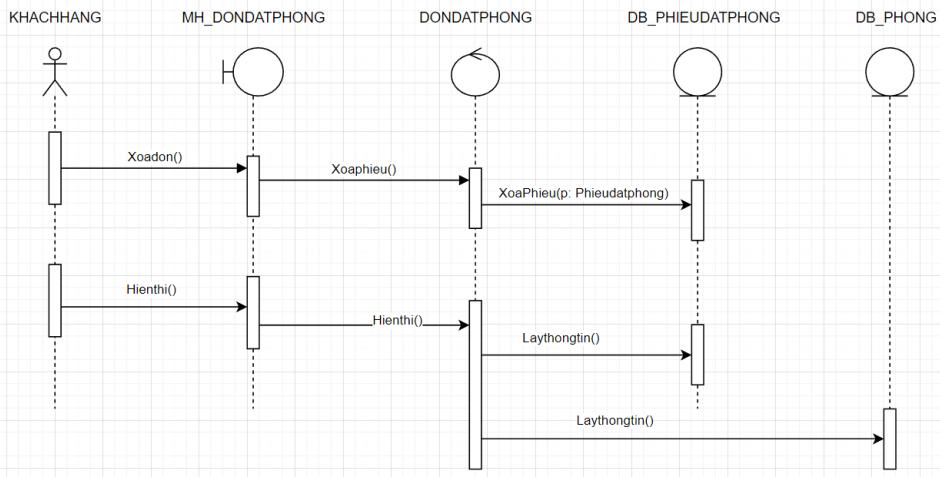
- Đặt dịch vụ:



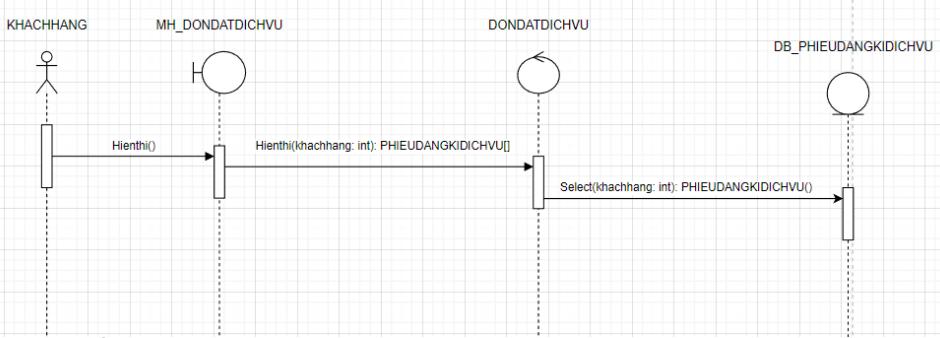
- Thanh toán:



### - Đơn đặt phòng:

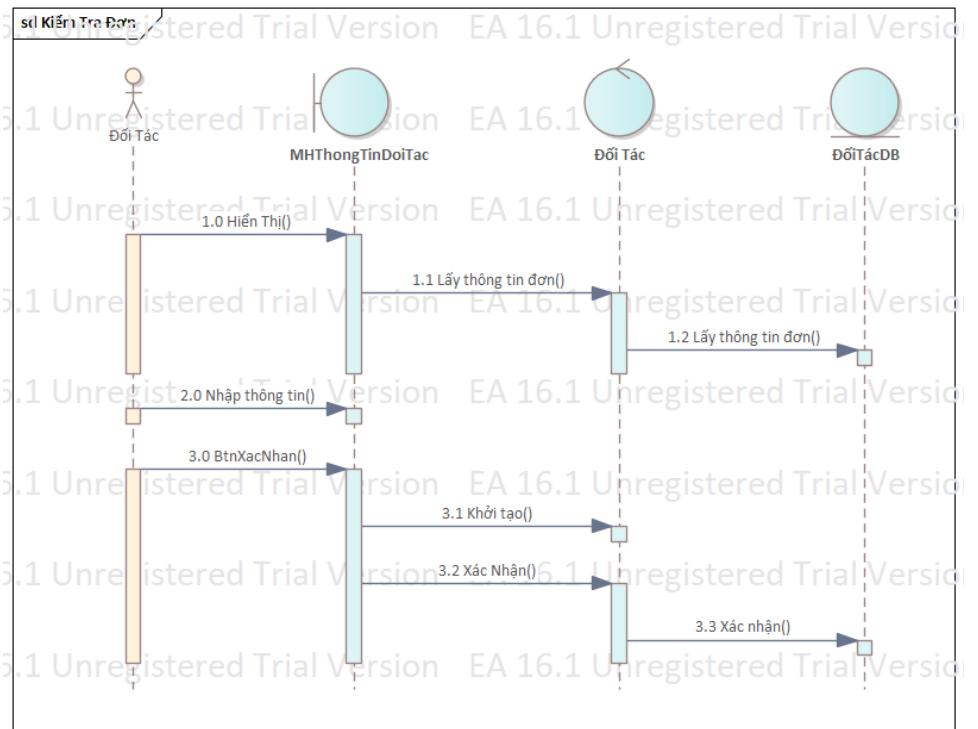


### - Đơn đặt dịch vụ:

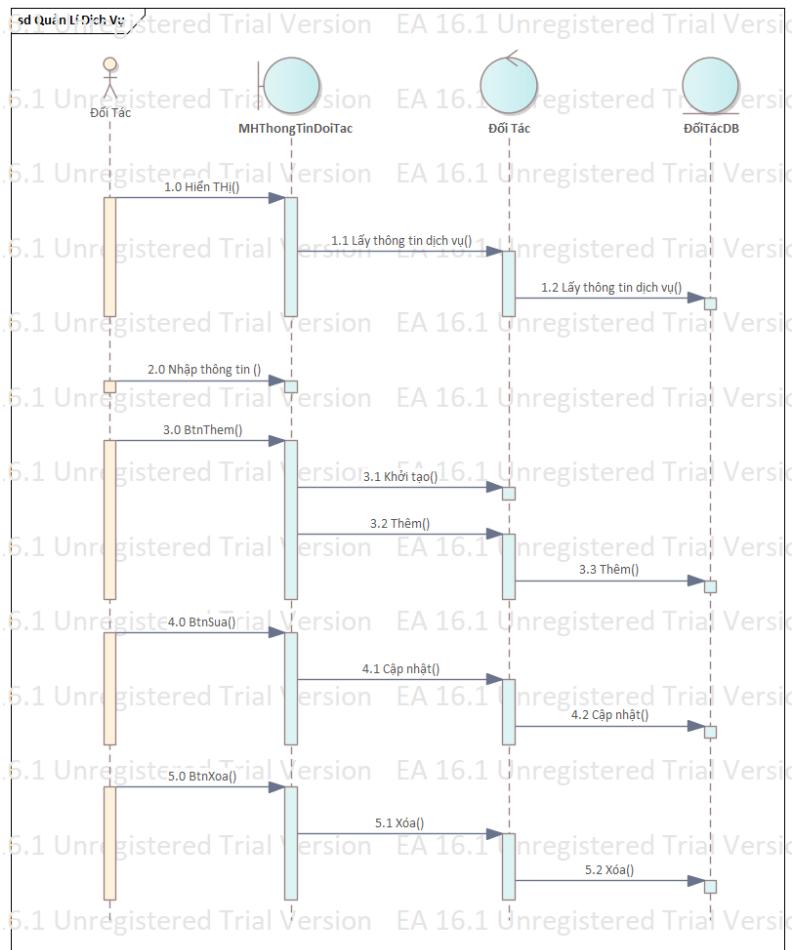


### ROLE ĐỐI TÁC:

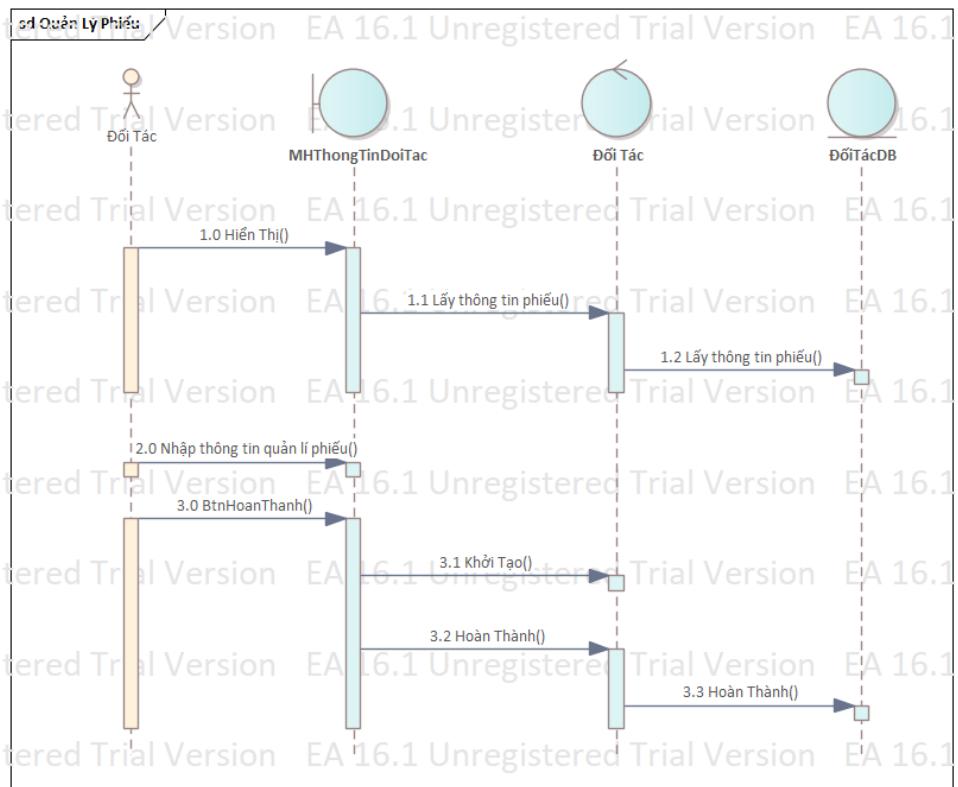
- Kiểm tra đơn



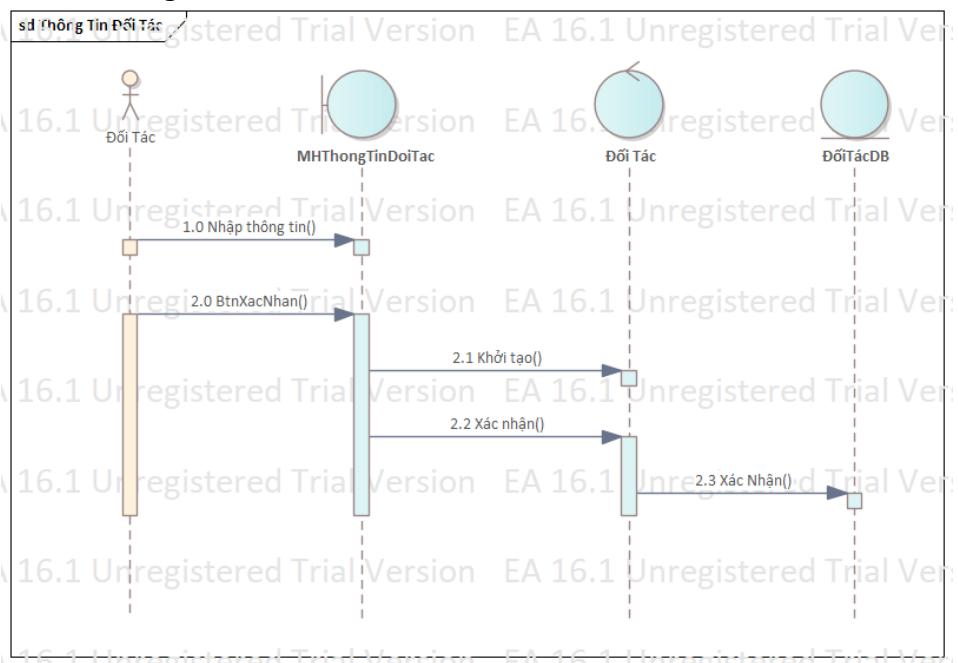
### - Quản lý dịch vụ



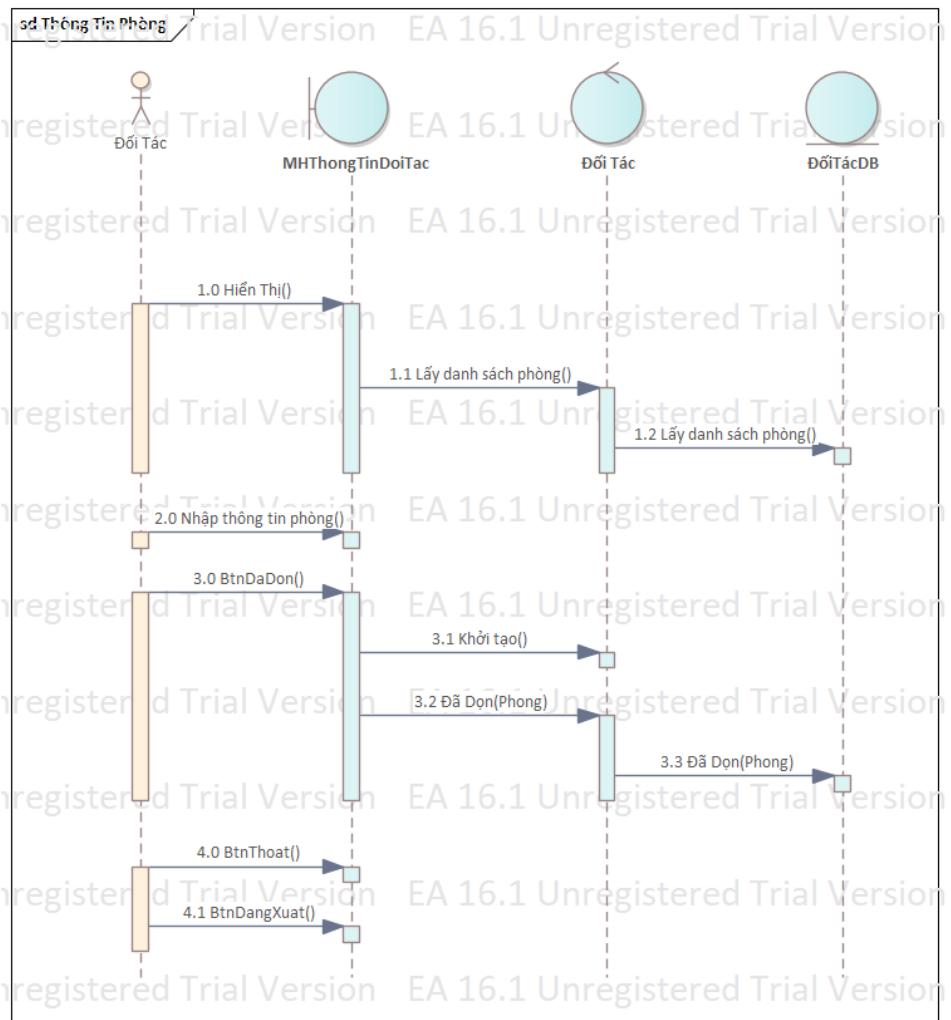
- Quản lý phiếu



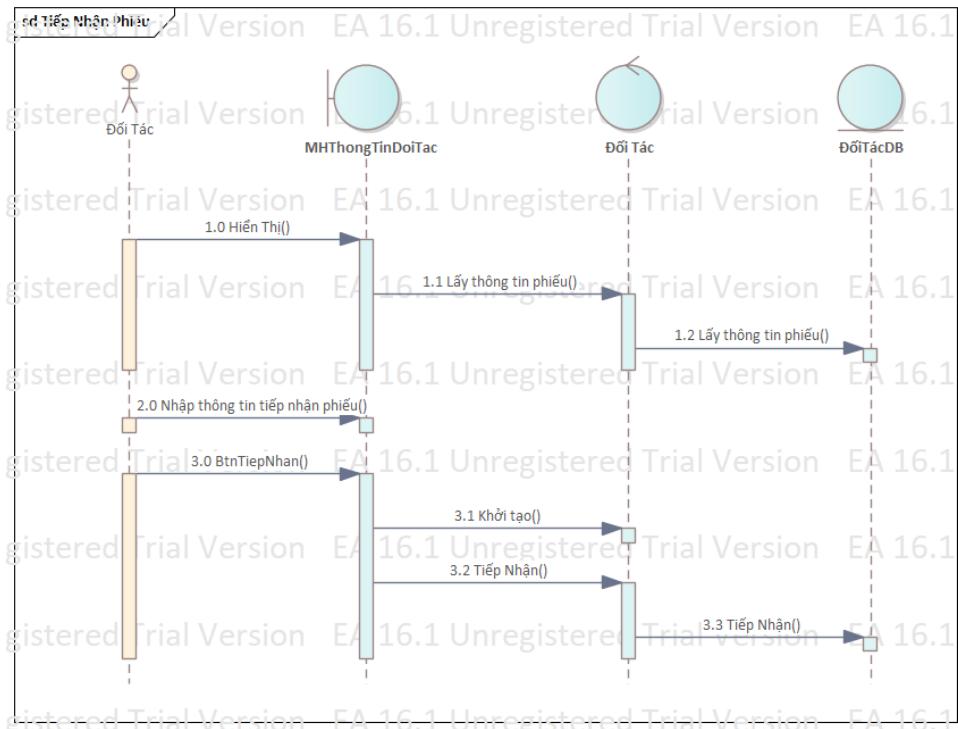
- Thông tin đối tác



- Thông tin phòng

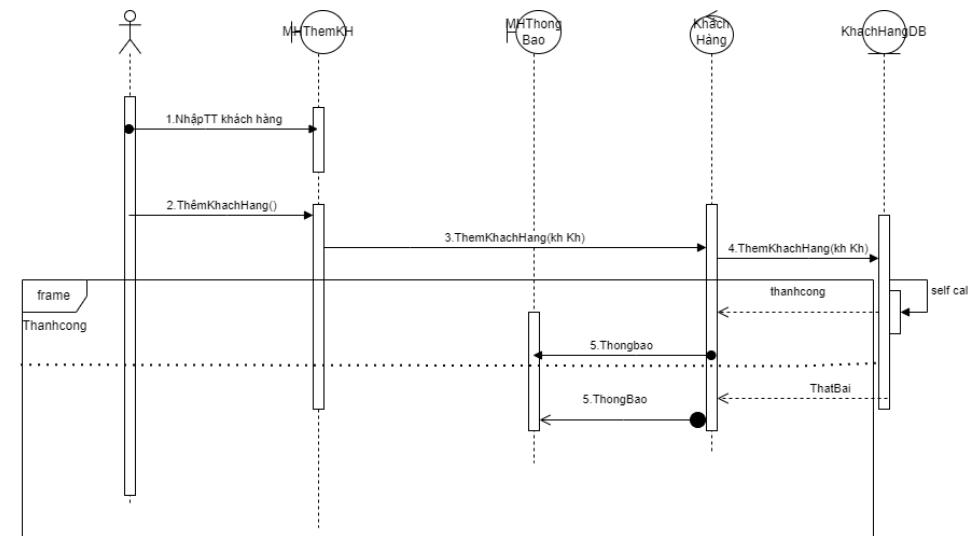


- Tiếp nhận phiếu

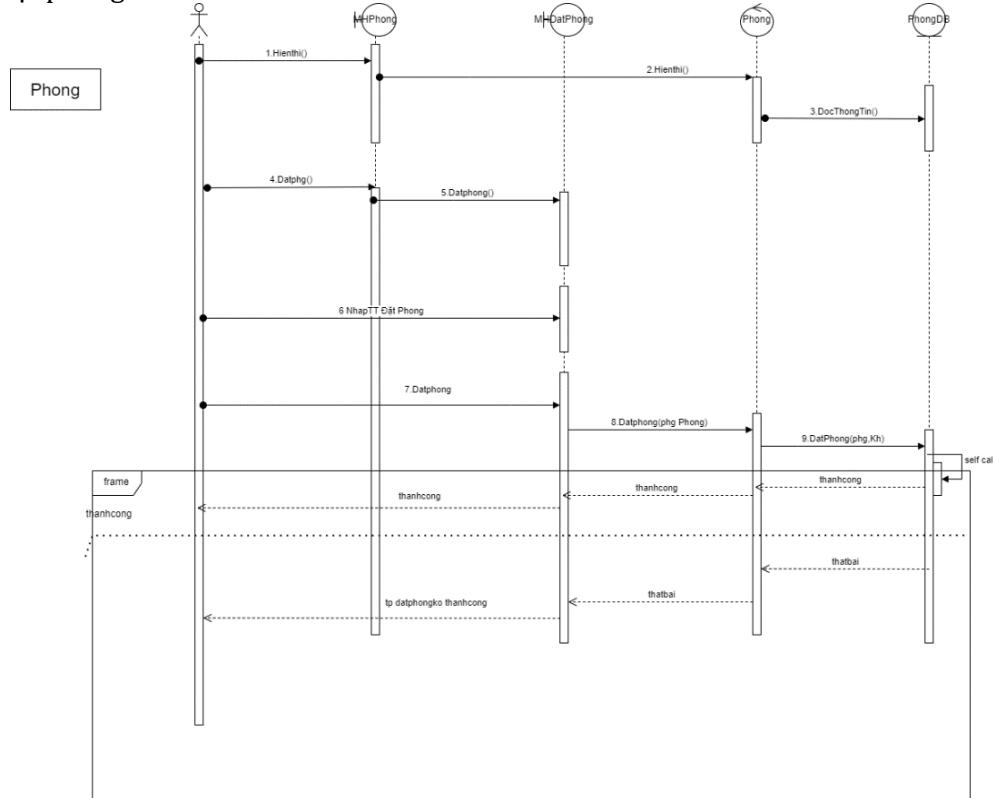


## Role lẽ tân

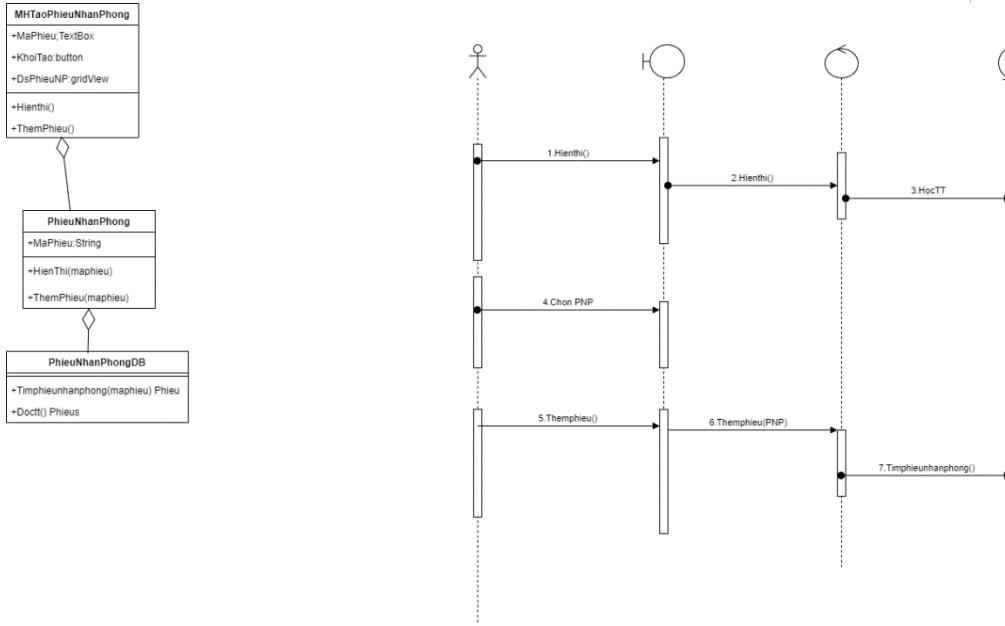
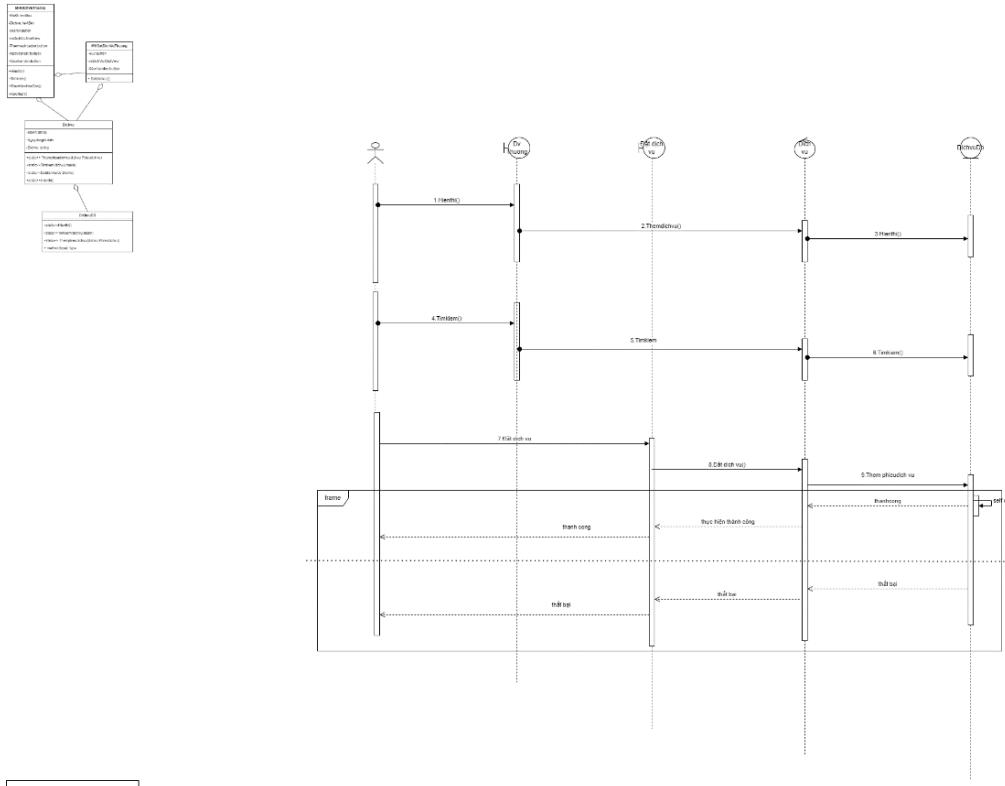
### Thêm khách hàng



### Đặt phòng



### Đặt dịch vụ



## 2.5 Cài đặt hệ thống (Demo)